

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ~~1442~~ /TCT-KK  
V/v triển khai thu nộp thuế  
theo mã định danh khoản  
phải nộp (ID)

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2023

Kính gửi:

- Kho bạc Nhà nước;
- Công dịch vụ công quốc gia;
- Ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

Căn cứ quy định tại Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20/1/2020 của Chính phủ quy định thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc nhà nước, Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 20/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;

Triển khai quy định tại Thông tư số 19/2021/TT-BTC ngày 18/3/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế, Thông tư số 72/2021/TT-BTC ngày 17/8/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 328/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thu và quản lý các khoản thu ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước (KBNN), nhằm hiện đại hóa công tác quản lý thu nộp ngân sách nhà nước, Tổng cục Thuế thông báo, hướng dẫn về việc thu nộp thuế, các khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước do cơ quan thuế quản lý thu theo mã định danh khoản phải nộp (ID) như sau:

1. Kể từ ngày **10/05/2023**, Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế (Cổng TTĐT của TCT, bao gồm dịch vụ Thuế điện tử eTax phân hệ doanh nghiệp, cá nhân; dịch vụ thuế điện tử trên thiết bị di động eTax Mobile) nâng cấp chức năng cho phép người nộp thuế tra cứu nghĩa vụ thuế, lập Giấy nộp tiền vào NSNN theo ID khoản phải nộp, tra soát, điều chỉnh thông tin thu nộp ngân sách nhà nước theo ID khoản phải nộp. Đề nghị Kho bạc Nhà nước, Công dịch vụ công Quốc gia, Ngân hàng phối hợp với cơ quan thuế tuyên truyền đến người nộp thuế là khách hàng hoặc người sử dụng dịch vụ do quý cơ quan/đơn vị cung cấp được biết và sử dụng ID khoản phải nộp để thực hiện các thủ tục thu nộp thuế qua Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế tại **Phụ lục** đính kèm công văn này.

2. Đề nghị ngân hàng chưa có kết nối phối hợp thu hoặc ngân hàng đã có kết nối phối hợp thu với Cổng TTĐT của TCT, KBNN khi tiếp nhận chứng từ nộp tiền vào NSNN do người nộp thuế lập trực tiếp tại đơn vị thì ghi đầy đủ thông tin ID khoản phải nộp (nếu có) vào chứng từ nộp tiền vào NSNN, truyền đầy đủ đến KBNN, cơ quan thuế theo quy định.

Trường hợp NNT lập Giấy nộp tiền vào NSNN tại Công TTĐT của TCT thì đề nghị ngân hàng đã có kết nối phối hợp thu với Công TTĐT của TCT khi tiếp nhận thông tin Giấy nộp tiền do Công TTĐT của TCT gửi đến có đủ điều kiện trích tài khoản của NNT để nộp NSNN thì thực hiện chuyển tiếp đầy đủ, toàn bộ các thông tin trên Giấy nộp tiền thành công bao gồm mã ID khoản phải nộp được thể hiện tại trường thông tin “Số Tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)” đến Ngân hàng nơi Kho bạc Nhà nước mở tài khoản (ngân hàng ủy nhiệm thu) để ngân hàng ủy nhiệm thu chuyển đến Kho bạc Nhà nước theo quy định. Đồng thời, chuyển đầy đủ thông tin đến Công TTĐT của TCT phục vụ tra cứu, đối soát với người nộp thuế.

Kho bạc Nhà nước khi tiếp nhận chứng từ nộp tiền vào NSNN do ngân hàng ủy nhiệm thu chuyển đến có thông tin ID khoản phải nộp thì phải nhập/nhận đầy đủ thông tin ID vào trường thông tin “Số Tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)” trên Bảng kê chứng từ nộp NSNN để truyền cho cơ quan thuế theo quy định tại quy chế truyền nhận thông tin thu nộp NSNN giữa Kho bạc Nhà nước và cơ quan thuế.

**3.** Việc nộp tiền vào ngân sách nhà nước theo ID khoản phải nộp qua các dịch vụ do Kho bạc Nhà nước, Công dịch vụ công quốc gia, ngân hàng cung cấp; sử dụng “số tham chiếu” để truyền nhận chứng từ nộp NSNN giữa các hệ thống, Tổng cục Thuế sẽ tiếp tục có hướng dẫn sau để quý đơn vị/tổ chức phối hợp hoàn thiện quy trình, ứng dụng đáp ứng yêu cầu nộp thuế.

Mọi vướng mắc trong quá trình triển khai đề nghị Kho bạc Nhà nước, Công dịch vụ công quốc gia, Ngân hàng liên hệ với các đơn vị của Tổng cục Thuế để được hỗ trợ kịp thời qua email: [hotrotrienkhaid@gdt.gov.vn](mailto:hotrotrienkhaid@gdt.gov.vn)

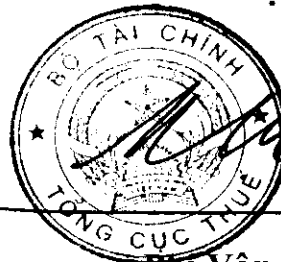
Tổng cục Thuế thông báo để các đơn vị phối hợp triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục Thuế các tỉnh/TP trực thuộc TW,  
Cục Thuế DNL (đề t/h);
- Vụ DNNCN; Cục CNTT (đề t/h);
- Lưu: VT, KK.

160

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Phí Vân Tuấn**

## Phụ lục

### TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN, HƯỚNG DẪN NGƯỜI NỘ THUẾ

(Ban hành kèm theo công văn số 1482 /TCT-KK ngày 24/4/2023 của Tổng cục Thuế)

#### **A. Tài liệu hướng dẫn NNT bao gồm:**

1) Hướng dẫn tra cứu tình hình xử lý nghĩa vụ thuế tại Cổng TTĐT của TCT (eTax, eTax mobile) đối với tổ chức, cá nhân.

2) Hướng dẫn lập Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước tại Cổng TTĐT của TCT:

- Đối với tổ chức, doanh nghiệp: Hướng dẫn lập Giấy nộp tiền tại dịch vụ thuế điện tử eTax.

- Đối với cá nhân, hộ kinh doanh: Hướng dẫn lập Giấy nộp tiền tại dịch vụ thuế điện tử eTax, dịch vụ thuế điện tử trên thiết bị di động eTax mobile.

3) Hướng dẫn tra soát, điều chỉnh thông tin thu nộp NSNN theo ID khoản phải nộp:

- Tra soát, điều chỉnh chứng từ.

- Tra soát, điều chỉnh thông tin nghĩa vụ thuế.

#### **B. Hướng dẫn chi tiết:**

##### **I. Tra cứu tình hình xử lý nghĩa vụ thuế tại Cổng TTĐT của TCT**

###### **1. Điểm mới:**

Dịch vụ thuế điện tử eTax phân hệ doanh nghiệp, cá nhân và dịch vụ thuế điện tử trên thiết bị di động eTax mobile nâng cấp chức năng “Tra cứu số thuế còn phải nộp” thành “Tra cứu thông tin nghĩa vụ thuế” cho phép:

1a) Người nộp thuế tra cứu toàn bộ các thông tin về tình hình xử lý của cơ quan thuế đối với các khoản phải nộp, đã nộp, còn phải nộp, nộp thừa, được miễn giảm, được xoá nợ, được hoàn, đã hoàn, còn được hoàn của NNT.

1b) Người nộp thuế tra cứu thông tin các khoản còn phải nộp, đã nộp, còn được hoàn đã được hệ thống ứng dụng quản lý thuế ghi nhận đến thời điểm tra cứu.

- Đối với khoản còn phải nộp, mỗi khoản được chỉ rõ trạng thái và thứ tự thanh toán, bao gồm: (i) chưa nộp, (ii) đã nộp tại ngân hàng, chờ xử lý, (iii) đang tra soát, (iv) đang được xử lý bù trừ, hoặc (v) đang được xử lý hoàn kiêm bù trừ. Đồng thời, hệ thống bổ sung gợi ý cho NNT lựa chọn như sau: (i) lập Giấy nộp tiền vào NSNN hoặc (ii) tra soát, điều chỉnh nghĩa vụ thuế (nếu có sai, sót).

*Ví dụ:* NNT có khoản phải nộp theo hồ sơ khai thuế GTGT tháng 12/2022 nhưng chưa nộp thì hệ thống cung cấp thông tin khoản thuế này cho NNT được

biết và hỗ trợ giao diện đến màn hình lập Giấy nộp tiền trong trường hợp NNT lựa chọn gợi ý “nộp thuế”.

- Đối với các khoản đã nộp, hệ thống bổ sung gợi ý: (i) tra soát, (ii) xử lý bù trừ khoản nộp thừa hoặc (iii) đề nghị hoàn kiêm bù trừ. Khi NNT tích chọn gợi ý thì hệ thống giao diện đến các chức năng lập hồ sơ đề nghị tra soát hoặc lập hồ sơ đề nghị xử lý bù trừ khoản nộp thừa hoặc chức năng lập hồ sơ đề nghị hoàn kiêm bù trừ thu NSNN tương ứng.

- Đối với các khoản còn được hoàn là các khoản NNT đã có Quyết định hoàn trả hoặc hoàn kiêm bù trừ thu ngân sách nhà nước do cơ quan thuế ban hành nhưng đang trong thời gian chờ Kho bạc Nhà nước chi trả theo quy định.

## 2. Hướng dẫn tra cứu tình hình xử lý nghĩa vụ thuế tại các ứng dụng:

### 2a) Tại eTax phân hệ dành cho tổ chức, doanh nghiệp:

**Bước 1:** NNT đăng nhập vào hệ thống eTax dành cho doanh nghiệp (trang thông tin <https://thuedientu.gdt.gov.vn>), chọn chức năng “Tra cứu”, chọn tiếp “Thông tin nghĩa vụ”

Hệ thống hiển thị màn hình tra cứu nghĩa vụ thuế với các thông tin:

\*Mục I: Các khoản phải nộp, đã nộp, còn phải nộp, nộp thừa, được miễn giảm, được xóa nợ, được hoàn, đã hoàn, còn được hoàn.

Ví dụ:

STT	Cơ quan thu	Chương	Tiểu mục	Loại tiền	Phải nộp trong kỳ	Phải nộp theo truy thu, xử phạt	Đã nộp	Còn phải nộp	Nộp thừa	Tạm được miễn giảm	Được xóa nợ	Được hoàn nộp thừa	Được hoàn khấu trừ	Bị hoàn	Còn được hoàn	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)=(13.1)+(13.2)	(13.1)	(13.2)	(14)	(15)
1	Cục thuế TP Hà Nội	757	1901 - Thuế thu nhập cá nhân	VND	0	0	0	1.000.000	0	0	0	0	0	0	0	0
2		557	1701 - Thuế GTGT hàng hóa và dịch vụ	VND	0	0	0	5.000.000	0	0	0	0	0	0	0	0

Bao gồm các thông tin sau:

- Thông tin “Cơ quan thu”: hiển thị cơ quan thu tương ứng với dòng dữ liệu.  
 - Thông tin “Chương”: hiển thị mã chương tương ứng với dòng dữ liệu.  
 - Thông tin “Tiểu mục”: hiển thị theo mã tiểu mục – tên tiểu mục (nội dung kinh tế).

- Thông tin “Loại tiền”: hiển thị loại tiền tương ứng với dòng dữ liệu.

- Thông tin “Phải nộp”: hiển thị số tiền phải nộp phát sinh từ tờ khai của NNT, thông báo tính thuế của cơ quan thuế, số thuế thu hồi hoàn theo tờ khai bổ sung của NNT, số phải nộp do cơ quan thuế điều chỉnh theo tra soát, đối chiếu của NNT, tiền chậm nộp do cơ quan thuế tính, số thuế phải nộp theo phiếu chuyển nghĩa vụ thuế.

- Thông tin “Phải nộp theo truy thu, xử phạt”: hiển thị số tiền phải nộp phát sinh theo các quyết định truy thu, xử phạt của cơ quan thuế, cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Thông tin “Đã nộp”: hiển thị số đã nộp vào ngân sách Nhà nước trên chứng từ nộp tiền của NNT, chứng từ hoàn kiêm bù trừ thu ngân sách nhà nước (phần bù trừ).

- Thông tin “Còn phải nộp”: hiển thị số tiền còn phải nộp theo kết quả xử lý nghĩa vụ NNT của cơ quan thuế đến thời điểm NNT tra cứu.

- Thông tin “Nộp thừa/Tạm nộp”: hiển thị số tiền nộp thừa/tạm nộp theo kết quả xử lý nghĩa vụ NNT của cơ quan thuế đến thời điểm NNT tra cứu.

- Thông tin “Được miễn, giảm”: hiển thị số tiền được miễn, giảm theo quyết định của cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền.

- Thông tin “Được xóa nợ”: hiển thị số tiền thuế, tiền chậm nộp, thu khác được xóa theo quyết định của cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền.

- Thông tin “Được hoàn”: hiển thị số tiền được hoàn nộp thừa và hoàn khấu trừ theo pháp luật thuế.

- Thông tin “Được hoàn nộp thừa”: hiển thị số tiền được hoàn trên quyết định hoàn trả, hoàn kiêm bù trừ thu ngân sách nhà nước do cơ quan thuế ban hành.

- Thông tin “Được hoàn khấu trừ”: hiển thị số tiền được hoàn trên quyết định hoàn khấu trừ, hoàn kiêm bù trừ thu ngân sách nhà nước do cơ quan thuế ban hành.

- Thông tin “Đã hoàn”: hiển thị số tiền đã được KBNN hoàn thành chi trả cho NNT hoặc hoàn kiêm bù trừ thu NSNN.

- Thông tin “Còn được hoàn”: hiển thị số tiền được hoàn theo quyết định nhưng đang trong thời gian chờ KBNN chi trả theo quy định.

**\*\*Mục II: Các khoản còn phải nộp, nộp thừa, còn được hoàn đã được ghi nhận trong hệ thống ứng dụng quản lý thuế.**

STT	Thấp tự thanh toán	Cơ quan thu	Loại nghĩa vụ	Số tham chiếu	ID khoản nợ	Số quyết định/ Số thông báo	Kỳ thuế	Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Tiêu mục	Số tiền	Loại tiền	Mã chứng	ĐƠN VỊ	Ngày chứng từ	Số tiền đã nộp tại MVM	Trạng thái	Ngày thuế	Hoàn làm bù nộp	Trợ bất
<b>A. CÁC KHOẢN CÒN PHẢI NỘP</b>																			
<b>I Các khoản thuế hiện phải</b>																			
1	Thuế thu nhập cá nhân	Chi phí nộp	3400154047930001	00/09/2021	1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	15.000.000 VND	161	001HH - Quận Lê Chân	20/10/2021	0	Các khoản phải nộp								
2	Thuế thu nhập cá nhân	Chi phí nộp	3400154046100001	04/10/2021	1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	49.400.000 VND	161	001HH - Thành phố Hải Phòng	15/10/2021	0	Các khoản phải nộp								
3	Thuế thu nhập cá nhân	Chi phí nộp	3400154041670001	23/09/2017	1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	4.000.000 VND	161	771TT - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	01/03/2022	0	Các khoản phải nộp								
<b>II Các khoản tiền chậm nộp</b>																			
1	Các thuế thu nhập cá nhân	Chi phí nộp	1160015627270001	23/09/2017	4919 - Tiền chậm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động sản xuất, thương mại, dịch vụ	10.000.000 VND	161	771TT - Tỉnh Hải Phòng	30/01/2021	0	Các khoản phải nộp								
2	Các thuế thu nhập cá nhân	Chi phí nộp	1160015627300001	23/09/2017	4919 - Tiền chậm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động sản xuất, thương mại, dịch vụ	280.000 VND	161	771TT - Tỉnh Hải Phòng	30/01/2021	0	Các khoản phải nộp								
<b>III Các khoản thu khác thuộc NSNN từ bên chậm nộp, bán phạt</b>																			
1	Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh	Chi phí nộp	046192371830001	03/04/2022	2862 - Lệ phí môn bài thuế (bậc 2)	2.000.000 VND	005	250HH - Thành phố Bắc Ninh	27/02/2022	0	Các khoản phải nộp								
2	Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh	Chi phí nộp	046193371640001	03/04/2022	2864 - Lệ phí môn bài thuế (bậc 3)	1.000.000 VND	005	250HH - Thành phố Bắc Ninh	07/02/2022	0	Các khoản phải nộp								
<b>IV Khoản thuế đang chờ xử lý</b>																			
1	Thuế thu nhập cá nhân	Chi phí nộp	3400154047430001	23/09/2017	1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	7.000.000 VND	161	771TT - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	21/03/2020	7.000.000	Khoản phải nộp chờ xử lý								
2	Thuế thu nhập cá nhân	Chi phí nộp	3400154046520001	03/05/2021	1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	5.000.000 VND	005	001HH - Quận Bà Rịa	20/10/2021	5.000.000	Khoản phải nộp chờ xử lý								
<b>B. CÁC KHOẢN THUẾ TẠM NỘP/ĐÃ NỘP</b>																			
1	Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh	Tạm nộp/đã nộp	570011115162001	1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	70.000.000 VND	567	771TT - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	26/12/2020	0	Chứng từ nộp thuế									
2	Chi cục thuế Quận Cầu Giấy	Tạm nộp/đã nộp	3400154031940001	00/10/21	1501 - Thuế thu nhập tư nhân lương, tiền công	14.000.000 VND	757	001HH - Quận Cầu Giấy	31/09/2022	0	Chứng từ nộp thuế								
3	Chi cục thuế Quận Đống Đa	Tạm nộp/đã nộp	3400154047300001	23/09/2017	2106 - Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	20.000.000 VND	161	771TT - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	10/01/2021	0	Chứng từ nộp thuế								
<b>C. CÁC KHOẢN THUẾ ĐƯỢC HOÀN</b>																			
1	Chi cục Thuế Quận Bà Rịa	Đã hoàn	040109346390001	00/27/22	1052 - Thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động sản xuất kinh doanh (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	0.000.000 VND	557	001HH - Quận Bà Rịa	31/12/2022	0	Chứng từ nộp thuế								

Hệ thống hiển thị theo Nhóm: A – Các khoản còn phải nộp, B- Các khoản thuế tạm nộp/đã nộp, C – Các khoản thuế được hoàn và chi tiết từng dòng dữ liệu, bao gồm:

- Thông tin “Thứ tự thanh toán”: hiển thị thứ tự thanh toán của khoản phải nộp.
- Thông tin “Cơ quan thu”: hiển thị tên cơ quan thuế nơi phát sinh khoản phải nộp hoặc đã nộp/tạm nộp hoặc còn được hoàn.
- Thông tin “Số tham chiếu”: hiển thị số tham chiếu của chứng từ nộp tiền (nếu có).
- Thông tin “ID khoản phải nộp”: hiển thị mã ID khoản phải nộp.
- Thông tin “Số quyết định/Số thông báo”: hiển thị Số quyết định/ Số thông báo của khoản thuế (nếu có).
- Thông tin “Kỳ thuế”: hiển thị kỳ thuế tương ứng với loại nghĩa vụ.
- Thông tin “Ngày quyết định/ Ngày thông báo”: hiển thị Ngày quyết định/ Ngày thông báo tương ứng loại nghĩa vụ.
- Thông tin “Tiểu mục”: hiển thị theo mã tiểu mục - tên tiểu mục (nội dung kinh tế).

- Thông tin “Số tiền”: hiển thị số tiền tương ứng với loại nghĩa vụ.
- Thông tin “Loại tiền”: hiển thị loại tiền tương ứng với số tiền.
- Thông tin “Mã chương”: hiển thị mã chương tương ứng với loại nghĩa vụ.
- Thông tin “ĐBHC”: hiển thị theo mã - tên địa bàn hành chính nơi phát sinh nghĩa vụ.
- Thông tin “Hạn nộp/Ngày chứng từ”: hiển thị hạn nộp đối với khoản còn phải nộp, hiển thị ngày nộp thuế đối với khoản đã nộp/tạm nộp.
- Thông tin “Số tiền đã nộp tại NHTM”: hiển thị số tiền đã được ngân hàng thông báo nộp thành công đối với chứng từ đã nộp.
- Thông tin “Trạng thái”: hiển thị trạng thái của từng dòng nghĩa vụ.
- Thông tin “Gợi ý xử lý”: hiển thị các nút tích chọn  để NNT lựa chọn, bao gồm:
  - + Nộp thuế đối với các khoản còn phải nộp.
  - + Hoàn kiêm bù trừ đối với các khoản đã nộp.
  - + Bù trừ cho MST khác đối với các khoản đã nộp.
  - + Tra soát đối với các khoản phải nộp, đã nộp, còn được hoàn.

**Bước 2:** Sau khi đã tích chọn gợi ý (NNT được tích chọn 1 hoặc nhiều khoản có cùng gợi ý), NNT nhấn **“Tiếp tục”**.

Hệ thống giao diện đến các chức năng lập Giấy nộp tiền vào NSNN hoặc lập hồ sơ đề nghị tra soát hoặc lập hồ sơ đề nghị xử lý bù trừ khoản nộp thừa hoặc chức năng lập hồ sơ đề nghị hoàn kiêm bù trừ thu NSNN tương ứng với gợi ý NNT đã chọn; đồng thời tự động hiển thị các thông tin nghĩa vụ tương ứng tại các giao diện, NNT không phải nhập lại.

Ví dụ: NNT tích chọn gợi ý “Bù trừ cho MST khác”

STT	Tên	Cơ quan thu	Loại nghĩa vụ	Mã	Mã khoản phải nộp	Số chứng từ/ số thông báo	Vý suất	Thuế nộp	Số tiền	Đơn vị	Ngày nộp	Ngày chứng từ	Trạng thái	Trang nộp	Ngày thanh toán	Ngày báo	Số tiền	Trạng thái
<b>6 CÁC KHOẢN THUẾ ĐÃ NỘP</b>																		
1	Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh	Tạm nộp nộp thừa	5700111198630001	1701	Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	30.000.000	VND	161	256HH - Thành phố Bắc Ninh	19/12/2022	Chung	0	Bù khoản đã nộp					<input checked="" type="checkbox"/>
2	Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh	Tạm nộp nộp thừa	5700111198630001	1701	Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	49.000.000	VND	161	256HH - Thành phố Bắc Ninh	19/12/2022	Chung	0	Bù khoản đã nộp					<input checked="" type="checkbox"/>
3	Cục Thuế Quận Nghi Lộc	Tạm nộp nộp thừa	95001113049565001	1065	Thuế thu nhập từ chuyển nhượng vốn không gồm chuyển nhượng chứng khoán	279.000.000	VND	537	27111 - Tỉnh Bắc Ninh	29/03/2023	Chung	0	Bù khoản đã nộp					<input checked="" type="checkbox"/>

Sau khi nhấn “Tiếp tục” thì hệ thống giao diện sang màn hình Lập đề nghị bù trừ khoản nộp thừa và tự động điền thông tin vào phần thông tin số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa như sau:

## I. THÔNG TIN NGƯỜI NỘP THUẾ

Thông tin Cơ quan thuế tiếp nhận:

Tỉnh/TP: 27TTT - Tỉnh Bắc Ninh

Cơ quan thuế tiếp nhận: 22301 - Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh

Thông tin Người nộp thuế:

Tên người nộp thuế: Tổng cục thuế test

Mã số thuế: 0100231226-998

Thông tin Đại lý thuế:

Tên đại lý thuế (nếu có):

Mã số thuế:

Hợp đồng đại lý thuế: Số Ngày

## II. THÔNG TIN SỐ TIỀN THUẾ, TIỀN CHẬM NỘP, TIỀN PHẠT NỘP THỪA

Tìm chứng từ Nhập lại

STT	Nội dung khoản nộp thừa	Mã định danh khoản phải nộp (ID) (nếu có)	Chương	Tiêu mục	Địa bàn hành	
					Tỉnh/TP	Quận/huyện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6a)	
1	Thuế giá trị gia tăng hàng sả	5700111198830001	161	1701 - Thuế giá trị gia tăng	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	256HH - Thành

Thêm dòng Xóa dòng

Tiêu mục	Số tiền phải nộp	Số tiền đã nộp	Số tiền nộp thừa
<b>TỔNG CỘNG</b> (Chi tiết theo tiêu mục + loại tiền)	1701	0	35.000.000 VND
<b>TỔNG CỘNG</b> (Chỉ tiết theo loại tiền)		0	35.000.000 VND

## III. ĐỀ NGHỊ XỬ LÝ KHOẢN NỘP THỪA

Mã số thuế: Lấy thông tin MST Nhập lại

STT	MST của NNT khác	Tên người nộp thuế khác	Nội dung khoản nợ phát sinh	Mã định danh khoản phải nộp (ID) (nếu có)	Chương	Tiêu mục	Thôn
							(1)
1							

Để hoàn thành hồ sơ đề nghị bù trừ khoản nộp thừa, NNT tiếp tục nhập dữ liệu đề nghị xử lý khoản nộp thừa và nhấn “Hoàn thành” để chuyển tiếp bước ký gửi hồ sơ đến cơ quan thuế.

**2b) Tại eTax phân hệ dành cho cá nhân:**

**Bước 1:** NNT đăng nhập hệ thống thuế điện tử eTax (trang thông tin <https://thuedientu.gdt.gov.vn>) phân hệ cá nhân bằng tài khoản đã đăng ký, chọn chức năng “Tra cứu”, chọn tiếp “Tra cứu nghĩa vụ thuế”

Hệ thống hiển thị màn hình tra cứu nghĩa vụ thuế với các thông tin:



\*Mục I: Các khoản phải nộp, đã nộp, còn phải nộp, nộp thừa, được miễn giảm, được xóa nợ, được hoàn, đã hoàn, còn được hoàn.

STT	Cơ quan thu	Chương	Tiểu mục	Loại tiền	Phải nộp trong kỳ	Phải nộp theo truy thu, xử phạt	Đã nộp	Còn phải nộp	Nộp thừa/Tạm nộp	Được miễn giảm	Được xóa nợ	Được hoàn	Được hoàn nộp thừa	Được hoàn khấu trừ	Đã hoàn	Còn được hoàn
1	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	557	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	VND				125.000.000								
2	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	557	1003 - Thuế TN từ hoạt động SX, kinh doanh của cá nhân	VND				20.000.000								
3	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	557	1701 - Thuế GTGT hàng SX KD trong nước(gồm DV ở 1 vực DK)	VND				196.000.000								
4	Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh	757	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	VND				1.000.000								
5	Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh	557	1701 - Thuế GTGT hàng SX KD trong nước(gồm DV ở 1 vực DK)	VND				6.000.000								
6	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	557	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	VND				135.000.000								

\*\*Mục II: Các khoản còn phải nộp, nộp thừa, còn được hoàn đã được ghi nhận trong hệ thống ứng dụng quản lý thuế

STT	Thủy tự thanh toán	Cơ quan thu	Lưu nghĩa vụ	Số danh chi trả	ID khoản nộp	Số quyết định Số thông báo	Kỳ thuế	Ngày quyết định Ngày thông báo	Tiểu mục	Số tiền	Loại tiền	Chương	ĐƠN VỊ	Hạn nộp	Số tiền đã nộp GP NHIM	Trạng thái	Công cụ xử lý	
<b>A. CÁC KHOẢN CÒN CHƯA NỘP</b>																		
<b>1. Các khoản thuế, tiền chấp nộp, tiền phạt</b>																		
<b>1. Các khoản thuế nộp phạt</b>																		
1	1	Cục Thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp	MTCG122334455	000000000000010		01/01/2023	1201 - Thuế thu nhập cá nhân	10.000	VND	557	ĐỊTTT-Thành phố Hà Nội	20/02/2023			Các khoản phải nộp	Nộp thuế	
2	2	Cục Thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp	MTCG122334455	000000000000011		01/02/2023	1501 - Thuế thu nhập cá nhân	20.000	VND	557	ĐỊTTT-Thành phố Hà Nội	26/03/2023			Các khoản phải nộp	Nộp thuế	
<b>2. Các khoản tiền chậm nộp</b>																		
1	3	Cục Thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp	MTCG122334455	000000000000012		15/03/2023	4011 - Tiền chậm nộp	30.000	VND	557	ĐỊTTT-Thành phố Hà Nội	28/04/2023			Các khoản phải nộp	Nộp thuế	
<b>3. Các khoản thu khác thuộc NSNN cơ bản, chậm nộp, tiền phạt</b>																		
2		Cục Thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp		1009000000000001	GD12345	01/02/2022	10/10/2022	1601 - Thuế thu từ đất đai nông thôn	1.000	VND	757	ĐỊTTT-Thành phố Hà Nội	28/02/2022			Các khoản phải nộp	Nộp thuế
<b>4. Các khoản thuế đang chờ xử lý</b>																		
3		Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Còn phải nộp		001059277230601		01/03/2022	1703 - Thuế là đầu xe bị tắc xuất nhập nước	300.714	VND	557	ĐỊTTT-Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	11/03/2022			Khoản phải nộp đang tra soát	Nộp thuế	
4		Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Còn phải nộp		0401893277340601		01/03/2022	1703 - Thuế nhập khẩu bán ra trong nước	280.000	VND	557	ĐỊTTT-Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	11/03/2022			Các khoản phải nộp	Nộp thuế	
<b>B. CÁC KHOẢN THUẾ TẠM NỘP HOẶC HƯA</b>																		
5		Cục Thuế Thành phố Hà Nội	Tạm nộp/Hư hĩa	MTCG122334455	000000000000013		01/03/2023	4011 - Tiền chậm nộp	10.000	VND	557	ĐỊTTT-Thành phố Hà Nội	28/04/2023			Chung là khoản đã nộp đang xử lý bù trừ	Không có gọi ý	
<b>C. CÁC KHOẢN THUẾ ĐƯỢC HOÀN</b>																		
5		Cục Thuế Thành phố Hà Nội	Được hoàn	MTCG122334455	000000000000014		01/03/2023	4011 - Tiền chậm nộp	30.000	VND	557	ĐỊTTT-Thành phố Hà Nội	28/04/2023			Chung là đang xử lý hoàn	Những gì gọi ý	

**Bước 3:** Trường hợp NNT tích chọn gợi ý (NNT được tích chọn 1 hoặc nhiều khoản có cùng gợi ý), NNT nhấn **“Tiếp tục”**.

Hệ thống giao diện đến các chức năng lập Giấy nộp tiền vào NSNN hoặc lập hồ sơ đề nghị xử lý bù trừ khoản nộp thừa hoặc lập hồ sơ đề nghị tra soát/chức năng lập hồ sơ đề nghị hoàn kiêm bù trừ thu NSNN (khi được nâng cấp bổ sung trong thời gian tới) tương ứng với gợi ý NNT đã chọn; đồng thời tự động hiển thị các thông tin nghĩa vụ tương ứng tại các giao diện, NNT không phải nhập lại.

### 2c) Tại eTax mobile:

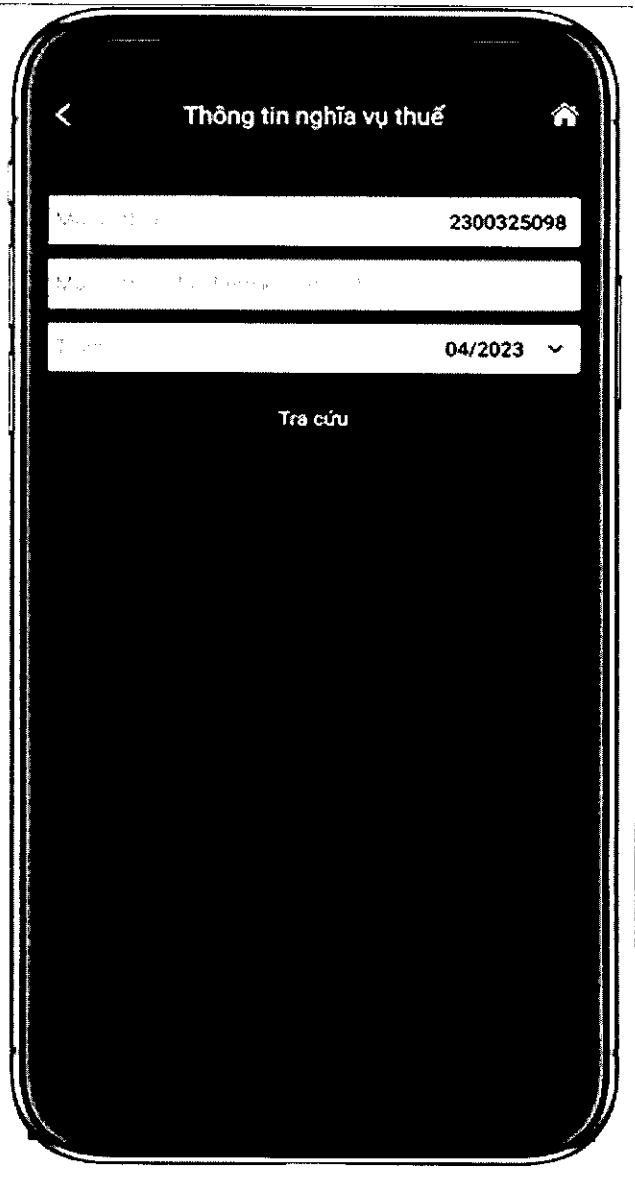
**Bước 1:** NNT đăng nhập eTax Mobile và chọn chức năng **“Tra cứu nghĩa vụ thuế”**, chọn tiếp **“Tất cả nghĩa vụ thuế”**.

- Trường hợp NNT đăng nhập bằng mã số thuế 10 số, hệ thống hiển thị màn hình gồm các thông tin:

+ Thông tin “Mã số thuế”: hiển thị mã số thuế đăng nhập, không cho sửa.

+ Thông tin “Mã số thuế địa điểm kinh doanh”: Để trống, NNT nhập MST địa điểm kinh doanh để tra cứu tình hình xử lý nghĩa vụ thuế của địa điểm kinh doanh.

NNT nhấn “Tra cứu”, hệ thống chuyển tiếp Bước 2.



The screenshot shows a mobile application interface with the following elements:

- Header: "Thông tin nghĩa vụ thuế" (Tax Information)
- Input field 1: "Mã số thuế" (Tax ID) with the value "2300325098".
- Input field 2: "Mã số thuế địa điểm kinh doanh" (Business location tax ID) which is empty.
- Input field 3: "Tháng" (Month) with a dropdown menu showing "04/2023".
- Button: "Tra cứu" (Search).

- Trường hợp NNT đăng nhập bằng mã địa điểm kinh doanh, hệ thống hiển thị màn hình tra cứu tại Bước 2.

**Bước 2:** hệ thống hiển thị màn hình kết quả tra cứu nghĩa vụ thuế với các thông tin:

\*Mục I: Các khoản phải nộp, đã nộp, còn phải nộp, nộp thừa, được miễn giảm, được xoá nợ, được hoàn, đã hoàn, còn được hoàn.

\*\*Mục II: Các khoản còn phải nộp, nộp thừa, còn được hoàn đã được ghi nhận trong hệ thống ứng dụng quản lý thuế

Thông tin nghĩa vụ thuế

2300325098-001

Tra cứu


**MỤC I. CÁC KHOẢN PHẢI NỘP, ĐÃ NỘP, CÒN PHẢI NỘP, NỘP THỪA, ĐƯỢC MIỄN GIẢM, ĐƯỢC XÓA NỢ, ĐƯỢC HOÀN, ĐÃ HOÀN, CÒN ĐƯỢC HOÀN**

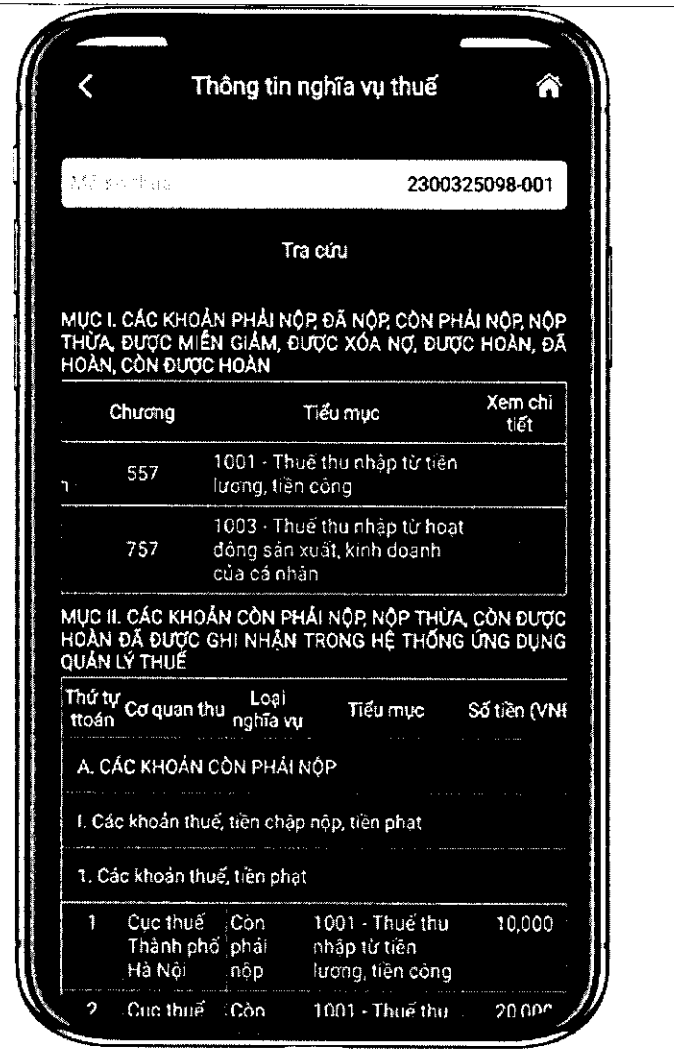
STT	Cơ quan thu	Chương	Tiểu mục
1	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	557	1001 - Thuế thu nhập cá nhân
2	Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh	757	1003 - Thuế thu nhập cá nhân

**MỤC II. CÁC KHOẢN CÒN PHẢI NỘP, NỘP THỪA, CÒN ĐƯỢC HOÀN ĐÃ ĐƯỢC GHI NHẬN TRONG HỆ THỐNG ỨNG DỤNG QUẢN LÝ THUẾ**

Thứ tự toán	Cơ quan thu	Loại nghĩa vụ	Tiểu mục	Số tiền (VNĐ)
<b>A. CÁC KHOẢN CÒN PHẢI NỘP</b>				
<b>I. Các khoản thuế, tiền chấp nộp, tiền phạt</b>				
<b>1. Các khoản thuế, tiền phạt</b>				
1	Cục thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp	1001 - Thuế thu nhập cá nhân	10,000
2	Cục thuế	Còn	1001 - Thuế thu	20,000

Tại Mục I, hệ thống hiển thị các thông tin sau: Cơ quan thu, Chương, Tiêu mục.

NNT nhấn vào biểu tượng  để xem thông tin chi tiết.




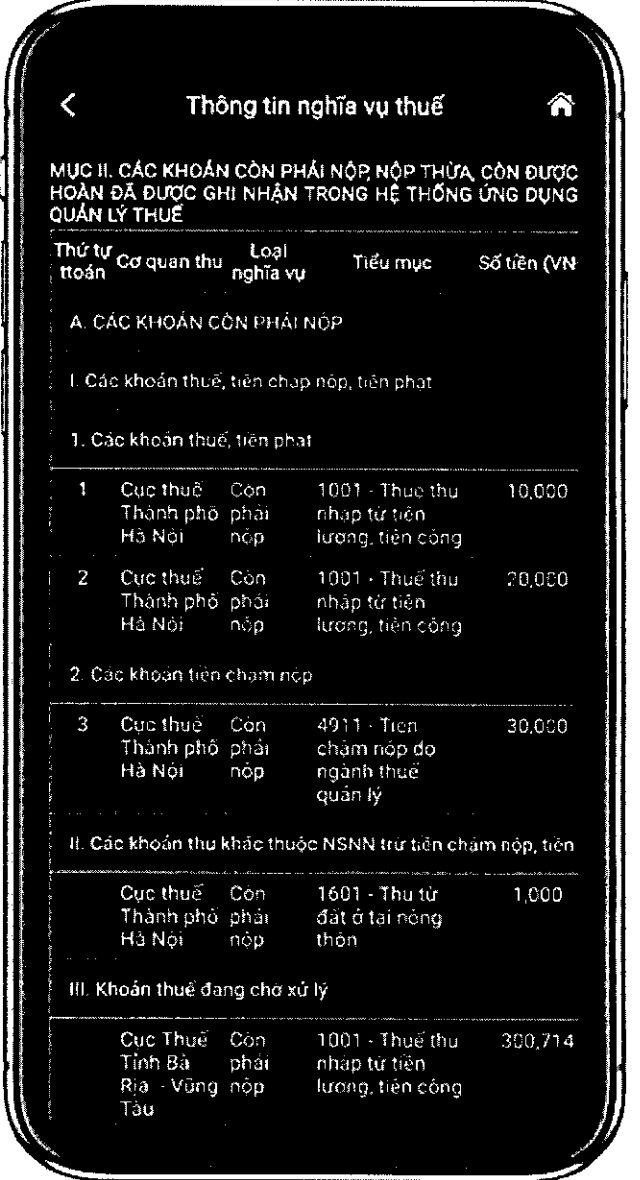
Hệ thống hiển thị màn hình thông tin chi tiết bao gồm các thông tin như đã nêu tại điểm 2a) Mục I Phụ lục này.

The screenshot displays a mobile application screen titled "Thông tin nghĩa vụ thuế" (Tax Obligation Information). The screen shows a table with the following data:

Thông tin nghĩa vụ thuế	
Chương	557
Tiểu mục	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công
Loại tiền	VND
Phải nộp trong kỳ	0
Phải nộp theo truy thu, xử phạt	0
Đã nộp	0
Còn phải nộp	10.000
Nộp thừa/Tạm nộp	0
Được miễn giảm	0
Được xóa nợ	0
Được hoàn	0
Được hoàn nộp thừa	0
Được hoàn khấu trừ	0
Đã hoàn	0
Còn được hoàn	0

Tại Mục II, hệ thống hiển thị các thông tin sau: thứ tự thanh toán, Cơ quan thu, loại nghĩa vụ, Tiểu mục, Số tiền, Gợi ý xử lý.

NNT nhấn vào biểu tượng  để xem thông tin chi tiết.



Thứ tự toán	Cơ quan thu	Loại nghĩa vụ	Tiểu mục	Số tiền (VN)
<b>A. CÁC KHOẢN CÒN PHẢI NỘP</b>				
<b>I. Các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt</b>				
<b>1. Các khoản thuế, tiền phạt</b>				
1	Cục thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	10,000
2	Cục thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	20,000
<b>2. Các khoản tiền chậm nộp</b>				
3	Cục thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp	4911 - Tiền chậm nộp do ngành thuế quản lý	30,000
<b>II. Các khoản thu khác thuộc NSNN trừ tiền chậm nộp, tiền</b>				
	Cục thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp	1601 - Thu từ đất ở tại nông thôn	1,000
<b>III. Khoản thuế đang chờ xử lý</b>				
	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Còn phải nộp	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	300,714

Hệ thống hiển thị màn hình thông tin chi tiết bao gồm các thông tin như đã nêu tại điểm 2a) Mục I Phụ lục này.

Thông tin nghĩa vụ thuế	
Thứ tự thanh toán	1
Tên cơ quan thu	Cục thuế Thành phố Hà Nội
Loại nghĩa vụ	Còn phải nộp
Số tham chiếu	MTCG1127334455
ID khoản nộp	0000000000000010
Số quyết định/Số thông báo	
Kỳ thuế	00/01/2023
Ngày quyết định/ Ngày thông báo	
Tiểu mục	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công
Số tiền	10,000
Loại tiền	VND
Chương	557
ĐBHC	01TTT - Thành phố Hà Nội
Hạn nộp	20/02/2023
Số tiền đã nộp tại NNTM	0

## II. Lập Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước tại Cổng TTĐT của TCT:

### 1. Điểm mới:

1a) Dịch vụ thuế điện tử eTax phân hệ doanh nghiệp, cá nhân và dịch vụ thuế điện tử trên thiết bị di động eTax mobile nâng cấp chức năng **“Lập Giấy nộp tiền”** cho phép NNT thực hiện:

(i) Truy vấn toàn bộ nghĩa vụ còn phải nộp của NNT theo ID khoản phải nộp hoặc truy vấn theo mã hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính hoặc mã hồ sơ lệ phí trước bạ phương tiện.

- Khi NNT lựa chọn truy vấn theo mã hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính hoặc mã hồ sơ lệ phí trước bạ phương tiện: NNT nhập mã hồ sơ tương ứng để hệ thống kiểm tra, hiển thị màn hình lập Giấy nộp tiền đã được điền sẵn các thông

tin cho NNT xác nhận. Trường hợp NNT xác nhận đúng thông tin, nhân “hoàn thành” để hệ thống chuyển thông tin Giấy nộp tiền đến ngân hàng nơi NNT mở tài khoản tiến hành xử lý theo quy định.

- Khi NNT chọn truy vấn toàn bộ nghĩa vụ còn phải nộp, hệ thống hiển thị kết quả là danh sách tất cả các khoản còn phải nộp của NNT trên toàn quốc (mỗi khoản phải nộp có “ID khoản phải nộp” là dãy số do hệ thống ứng dụng của cơ quan thuế tạo, đảm bảo tính duy nhất cho khoản phải nộp của NNT), chia làm 3 nhóm A- là các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt phải nộp theo thứ tự thanh toán, B- là các khoản NNT được tự lựa chọn, C- là các khoản phải nộp đang chờ xử lý. Cụ thể:

+ Nhóm A- Các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt phải nộp theo thứ tự thanh toán: thứ tự thanh toán các khoản còn phải nộp tại Nhóm này được sắp theo quy định tại Luật Quản lý thuế, NNT lựa chọn nộp cho khoản phải nộp có thứ tự từ thấp đến cao (thấp nhất là 1). Trường hợp, các khoản phải nộp có thứ tự thanh toán liền kề nhau và có cùng thông tin KBNN tiếp nhận khoản thu, cơ quan thu, tài khoản thu, mục lục ngân sách, loại tiền, tính chất nghiệp vụ quản lý thuế thì hệ thống hỗ trợ gom nhóm thành 01 khoản gọi là ID tổng hợp để lập Giấy nộp tiền nhằm tối ưu dung lượng của Giấy nộp tiền, NNT không được sửa thông tin số tiền của khoản đã gom. Trường hợp NNT chỉ muốn nộp cho một hoặc một số khoản phải nộp (do không đủ điều kiện trích nợ tài khoản ngân hàng đối với số tiền của ID tổng hợp đã gom sẵn) thì hệ thống cho phép NNT chọn một mã ID khoản phải nộp để lập GNT hoặc chọn từ 02 mã ID khoản phải nộp trở lên có đủ điều kiện để hệ thống tạo mã “ID tổng hợp” mới.

+ Nhóm B – Các khoản thu khác: bao gồm các khoản thu về lệ phí trước bạ phương tiện, nghĩa vụ tài chính về đất và các khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước do cơ quan thuế quản lý thu. Các khoản phải nộp tại Nhóm này không sắp xếp theo thứ tự thanh toán bắt buộc, NNT được lựa chọn nộp cho khoản bất kỳ tại nhóm này.

+ Nhóm C – Các khoản đang xử lý: bao gồm các khoản phải nộp đã được ngân hàng thông báo nộp tiền thành công; các khoản còn phải nộp nhưng đang được cơ quan thuế xử lý theo hồ sơ đề nghị xử lý bù trừ hoặc đang xử lý hoàn trả; các khoản còn phải nộp đang được xử lý gia hạn hoặc đã được cơ quan thuế ra quyết định khoan nợ, xóa nợ. NNT căn cứ tình hình theo dõi nghĩa vụ thuế của mình để lựa chọn nộp/không nộp các khoản đang được cơ quan thuế xử lý nêu tại Nhóm này.

Sau khi NNT lựa chọn khoản phải nộp muốn thanh toán tại nhóm A, nhóm B hoặc C nêu trên, hệ thống truy xuất các thông tin liên quan của ID khoản phải nộp để điền vào Giấy nộp tiền, NNT được sửa thông tin số tiền phù hợp với loại thuế, số dư tài khoản thanh toán mở tại ngân hàng phục vụ NNT, sửa thông tin KBNN hạch toán khoản thu để phù hợp với thông tin nộp ngân sách được cơ quan



thuế hướng dẫn. NNT nhấn “Hoàn thành” để hệ thống chuyển thông tin Giấy nộp tiền đến ngân hàng nơi NNT mở tài khoản tiến hành xử lý theo quy định.

Lưu ý: Trường hợp NNT phát hiện khoản phải nộp không đúng nghĩa vụ của NNT khi thực hiện truy vấn, NNT thực hiện tra soát và đề nghị điều chỉnh thông tin với cơ quan thuế theo hướng dẫn tại mục III phụ lục này để được cơ quan thuế cập nhật, điều chỉnh đúng nghĩa vụ thuế trước khi lập GNT vào NSNN.

(ii) Trường hợp NNT tạm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, tạm nộp lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ thì NNT tích chọn “Tạm nộp” để hệ thống hiển thị giao diện lập giấy nộp tiền. NNT kê khai toàn bộ thông tin trên Giấy nộp tiền vào NSNN để cơ quan thuế có cơ sở ghi nhận, xử lý bù trừ khoản đã nộp của NNT với khoản phải nộp hoặc tra soát thông tin với NNT để hoàn thiện chứng từ.

(iii) Trường hợp NNT không tìm thấy khoản phải nộp tương ứng (có thể do các nguyên nhân như: các khoản thuế đã lập và gửi hồ sơ khai thuế nhưng chưa được cơ quan thuế chấp nhận hoặc thông tin khoản phải nộp chưa đúng nhưng để đảm bảo thời hạn nộp thuế thì NNT tích chọn “Loại thuế khác” để hệ thống hiển thị giao diện lập Giấy nộp tiền. NNT kê khai toàn bộ thông tin trên Giấy nộp tiền vào NSNN để cơ quan thuế có cơ sở ghi nhận, xử lý bù trừ khoản phải nộp hoặc tra soát thông tin với NNT để hoàn thiện chứng từ.

1b) Dịch vụ thuế điện tử eTax phân hệ doanh nghiệp, cá nhân và dịch vụ thuế điện tử trên thiết bị di động eTax mobile nâng cấp chức năng **“Lập Giấy nộp tiền nộp thay”** cho phép người nộp thay thực hiện:

- Truy vấn khoản phải nộp theo mã ID khoản phải nộp của người nộp thuế.
- Hệ thống kiểm tra thông tin mã ID và cung cấp thông tin thứ tự thanh toán của mã ID cho người nộp thay biết.

Trường hợp khoản thuế muốn nộp thuộc nhóm A và có thứ tự thanh toán sau ít nhất 01 khoản thuế khác thì hệ thống thông báo cho người nộp thay biết về thứ tự thanh toán của khoản thuế này và việc người nộp thay/người nộp thuế cần nộp cho các khoản có thứ tự ưu tiên thanh toán phía trước rồi mới nộp khoản thuế này để tối ưu quyền lợi.

Trường hợp khoản thuế đủ điều kiện lập Giấy nộp tiền nộp thay thì hệ thống hiển thị thông tin chi tiết Giấy nộp tiền nộp thay đã được điền sẵn thông tin để người nộp thay xác nhận hoàn thành Giấy nộp tiền nộp thay, gửi thông tin đến ngân hàng phục vụ người nộp thay để xử lý theo quy trình hiện hành.


## **2. Hướng dẫn lập Giấy nộp tiền tại các dịch vụ thuế điện tử:**

### **2a) Tại eTax phân hệ dành cho tổ chức, doanh nghiệp:**

**(i) Trường hợp NNT nộp cho các khoản thuế đã được thông báo về ID khoản phải nộp. Các bước thực hiện như sau:**

**Bước 1:** NNT đăng nhập vào hệ thống eTax và chọn chức năng “**Nộp thuế**”, chọn tiếp “**Lập giấy nộp tiền**”.

Hệ thống hiển thị màn hình chọn ngân hàng nộp thuế và tra cứu thông tin số thuế phải nộp gồm các thông tin sau:

 **Nộp thuế** > *Lập giấy nộp tiền*

Chọn ngân hàng nộp thuế

Danh sách ngân hàng hỗ trợ nộp thuế theo mẫu mới đáp ứng Thông tư số 84/2016/TT-BTC: **VTB, BIDV, AGR, MB, TECH, ACB, ABBANK, HOBANK, SEABANK, OCB, MIZUHOHN, SMBCHCM, PG BANK, NAMA, BTMUHCM, MIZUHOHCM, NCB, BTMUHN, SMBCHN, WRBANK, PBB, HANAHN, HANAHCM**

Ngân hàng:

Truy vấn thông tin số thuế phải nộp

Loại nghĩa vụ:

Mã hồ sơ:

**Bước 2:** NNT lựa chọn ngân hàng nộp thuế và lựa chọn truy vấn thông tin số thuế phải nộp như sau:

- Thông tin “Ngân hàng”: hệ thống hiển thị danh sách ngân hàng của NNT đã đăng ký sử dụng dịch vụ nộp thuế điện tử thành công.

- Thông tin “Loại nghĩa vụ”: hệ thống hiển thị cho NNT chọn “Tất cả nghĩa vụ phải nộp” hoặc chọn “Nghĩa vụ tài chính về đất” hoặc chọn “Lệ phí trước bạ phương tiện”.

- Thông tin “Mã hồ sơ”: hệ thống yêu cầu nhập nếu NNT lựa chọn truy vấn nghĩa vụ tài chính về đất hoặc lệ phí trước bạ phương tiện.

**Bước 3:** NNT nhấn “**Truy vấn**” thì hệ thống xử lý dữ liệu và hiển thị kết quả theo điều kiện tra cứu:

- Trường hợp không có dữ liệu thỏa mãn: Hệ thống hiển thị thông báo “Không có dữ liệu thỏa mãn điều kiện tra cứu”.

- Trường hợp có dữ liệu thỏa mãn: hệ thống hiển thị danh sách kết quả tra cứu gồm 3 mục A, B và C:

- + Mục A: Các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt;
- + Mục B: Các khoản thu khác thuộc NSNN trừ tiền chậm nộp, tiền phạt
- + Mục C: Khoản thuế đang chờ xử lý

STT	Thứ tự	Cơ quan thu	Số tài khoản	Ký, ngày, Nơi quy định nộp	Tên mục	Số tiền	Loại tiền	Mã chương	ĐBHC	Hạn nộp	Số tiền đã nộp	Mã tham chiếu	Ngày gia hạn	Trạng thái	Chọn khoản nộp
-----	--------	-------------	--------------	----------------------------	---------	---------	-----------	-----------	------	---------	----------------	---------------	--------------	------------	----------------

A. Các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt

1		Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh		00/12/9999	1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, hàng doanh nghiệp trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực đầu tư);	5.500.000 VND	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	20/02/2020	1.000.000				
1.1	1	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	040189338845000	00/01/2020	1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, hàng doanh nghiệp trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực đầu tư);	2.700.000 VND	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	22/12/2021	0				
1.2	2	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	04018933753000	00/13/2021	1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, hàng doanh nghiệp trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực đầu tư);	2.800.000 VND	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	22/12/2021	0				
2	2	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	04018933752000	00/13/2021	1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, hàng doanh nghiệp trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực đầu tư);	1.200.000 VND	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	22/12/2021	1.200.000				

B. Các khoản thu khác thuộc NSNN trừ tiền chậm nộp, tiền phạt

1		Chi cục Thuế Khu vực T.Đ.Đ. Du - Quế Võ	2300-18493	17/03/2023	1251 - Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với Giấy phép do cơ quan trung ương cấp phép	10.000.000 VND	VND	554	260HH - Huyện Tiên Du	01/01/2022	0				
2		Chi cục Thuế Khu vực T.Đ.Đ. Du - Quế Võ	2300-18493	17/03/2023	1301 - Đất trồng cây hàng năm	10.000.000 VND	VND	554	260HH - Huyện Tiên Du	01/01/2022	0				
3		Chi cục Thuế Khu vực T.Đ.Đ. Du - Quế Võ	2300-18493	17/03/2023	2105 - Phí thẩm định tiêu chuẩn điều kiện hành nghề theo quy định của pháp luật	10.000.000 VND	VND	554	260HH - Huyện Tiên Du	01/01/2022	0				

C. Các khoản thuế khác chờ xử lý

1		Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	753305332141000	00/13/2021	4272 - Tiền nộp do chậm thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính do cơ quan thuế quản lý	13.212.000 VND	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	28/12/2022	0				
2		Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	75330533213000	00/13/2021	4927 - Tiền chậm nộp thuế tài sản	1.548.000 VND	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	28/12/2022	0				
3		Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	753305332127000	00/12/2022	4931 - Tiền chậm nộp thuế giá trị gia tăng từ hàng hóa sản xuất, kinh doanh trong nước khác còn lại	19.817.810 VND	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	28/12/2022	0				
4		Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	753305332137000	00/13/2021	4934 - Tiền chậm nộp thuế tiêu thụ đặc biệt hàng hóa sản xuất, kinh doanh trong nước khác còn lại	62.900 VND	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	28/12/2022	0				
5		Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	75330533214000	00/13/2021	4939 - Tiền chậm nộp thuế bảo vệ môi trường từ hàng hóa sản xuất, kinh doanh trong nước khác còn lại	3.616.875 VND	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	28/12/2022	0				
6		Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	75330533213000	00/13/2021	4941 - Tiền chậm nộp các khoản thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	62.464 VND	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	28/12/2022	0				

Tổng cộng

Tiếp tục

Trong đó các cột hiển thị như sau:

- Thông tin “Thứ tự thanh toán”: hiển thị thứ tự thanh toán của khoản phải nộp.
- Thông tin “Cơ quan thu”: hiển thị tên cơ quan thu đang theo dõi khoản phải nộp của NNT.
- Thông tin “Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ID khoản nộp”: hiển thị mã ID khoản phải nộp, trường hợp khoản phải nộp nghĩa vụ tài chính về đất thì hiển thị số Quyết định.
- Thông tin “Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo”: hiển thị Kỳ thuế với khoản phải nộp theo hồ sơ khai thuế, hiển thị ngày quyết định hoặc ngày thông báo của các khoản nộp theo quyết định, thông báo.
- Thông tin “Tiểu mục”: hiển thị theo mã – tên tiểu mục tương ứng của khoản phải nộp.
- Thông tin “Số khung”: hiển thị số khung của phương tiện (Đối với khoản phải nộp về lệ phí trước bạ phương tiện).
- Thông tin “Số máy”: hiển thị số máy của phương tiện (Đối với khoản phải nộp về lệ phí trước bạ phương tiện).
- Thông tin “Số tiền”: hiển thị số tiền của khoản phải nộp.
- Thông tin “Loại tiền”: hiển thị loại tiền của khoản phải nộp.
- Thông tin “Mã chương”: hiển thị mã chương của khoản phải nộp.
- Thông tin “ĐBHC”: hiển thị mã – tên địa bàn hành chính nơi phát sinh khoản phải nộp.
- Thông tin “Hạn nộp”: hiển thị hạn nộp của khoản phải nộp.
- Thông tin “Số tiền đã nộp tại NHTM”: hiển thị số tiền đã được ngân hàng thông báo nộp thành công đối với chứng từ đã nộp.
- Thông tin “Mã tham chiếu gốc”: hiển thị mã tham chiếu hồ sơ gốc của khoản phải nộp (nếu có).
- Thông tin “Ngày gia hạn”: hiển thị ngày gia hạn của khoản phải nộp.
- Thông tin “Trạng thái”: hiển thị trạng thái của từng dòng nghĩa vụ.
- Thông tin “Chọn khoản nộp”: hệ thống hiển thị nút tích, cho phép NNT tích chọn nộp theo khoản nộp hệ thống đã gom hoặc các khoản nộp chi tiết.

**Bước 4:** NNT xem xét và tích chọn khoản thuế muốn nộp tại Cột “Chọn khoản nộp”.

- Đối với các khoản nộp thuộc mục “A. Các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt”

*Trường hợp 1:* NNT tích chọn dòng khoản phải nộp đã gom, nhấn “**Tiếp tục**”, hệ thống hiển thị màn hình lập GNT đã được điền sẵn các thông tin:

+ Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID): trong đó ID khoản gom hiển thị mặc định là số hệ thống tự sinh duy nhất 16 ký tự

+ Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo: hiển thị mặc định 00/12/9999.

+ Các thông tin Cơ quan thu, Tiêu mục, Số tiền, Loại tiền, Mã chương tự động hiển thị theo khoản nộp đã gom, không cho sửa.

## Thông tin người nộp thuế:

Mã số thuế 230011E493  
 Tên người nộp thuế Công ty ABC  
 Địa chỉ 20 lo đuc Xã An Thịnh

## Thông tin Loại tiền:

Loại tiền: \* VND USD

## Thông tin Ngân hàng:

Đề nghị Ngân hàng \* Ngân hàng TMCP Công thương Việt N: Trích tài khoản số \* 111000011140

## Thông tin cơ quan quản lý thu:

Tỉnh/Thành phố \* 27TTT - Tỉnh Bắc Ninh Cơ quan quản lý thu \* 1064024 - Cục thuế tỉnh Bắc Ninh

## Thông tin nơi phát sinh khoản thu:

## \* Lưu ý:

- Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc nhà nước lấy căn cứ để phân bổ thuế về các địa phương
- Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương và từng nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, hay Phường/Xã tương ứng.

Tỉnh/Thành phố

Quận/Huyện

Phường/Xã

Tỉnh/Thành phố 27TTT - Tỉnh Bắc Ninh

Quận/Huyện \* --Lựa chọn--

Phường/Xã \*

--Lựa chọn--

## Thông tin Kho Bạc:

Chuyển cho Kho bạc nhà nước \*

1111 - VP KBNB Bắc Ninh

Mở tài NHTM ủy nhiệm thu \*

27201001 - NH TMCP Công thương Việt Nam - Chi

Nộp vào NSNN (TK 7111):

Thu hồi hoàn (TK 3397):

## Thông tin Loại thuế:

## \* Lưu ý:

Mỗi giấy nộp tiền được lập cho một trong các loại thuế, bao gồm:

- Thuế nội địa

- Thuế trước bạ

Người nộp thuế lựa chọn loại thuế, sau đó lựa chọn các nội dung kinh tế tương ứng với loại thuế đã chọn.

Khi nộp thuế trước bạ, NNT phải ghi thông tin tài sản đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tại mục Ghi chú

Theo đó:

- Đối với ô tô, xe máy, tàu, thuyền, ghi thông tin loại xe/tàu/thuyền, nhãn hiệu, số loại, số khung, số máy.

- Đối với nhà đất: ghi thông tin địa chỉ nhà đất

Loại thuế: \* Thuế Nội Địa

## Thông tin khác:

Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:

Kiểm toán nhà nước

Thanh tra tài chính

Thanh tra Chính phủ

Cơ quan có thẩm quyền khác

STT	Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)				Số tiền VND
	Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Ghi chú	
1	1122023524961328	00/12/9999	Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh		550000

Tổng số kí tự hiện tại: 150/210

Tổng tiền: 5.500.000 VND

Số tiền bằng chữ: NĂM TRIỆU NĂM TRĂM NGHÌN ĐỒNG

Thiết lập lại

Hoàn thành

**Trường hợp 2:** NNT tích chọn các dòng khoản nộp chi tiết và nhấn “**Tiếp tục**”. Hệ thống kiểm tra thứ tự thanh toán của khoản phải nộp, NNT phải thanh toán theo thứ tự từ nhỏ đến lớn.

+ Trường hợp khoản phải nộp NNT chọn không đúng thứ tự thanh toán, hệ thống hiển thị cảnh báo để NNT chọn lại.

+ Trường hợp khoản phải nộp NNT chọn đủ điều kiện thanh toán, hệ thống tự động hiển thị màn hình lập Giấy nộp tiền đã được điền sẵn các thông tin: Cơ quan thu, KBNN, Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID), Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo, Tiêu mục, Mã chương, Số tiền, Loại tiền tự động hiển thị theo khoản nộp đã chọn. NNT được chọn lại KBNN phù hợp với hướng dẫn của cơ quan thuế và sửa số tiền. Các thông tin khác không sửa.

**Thông tin người nộp thuế:**

Mã số thuế 2300118493  
 Tên người nộp thuế Công ty ABC  
 Địa chỉ 20 o đuc, Xã An Thịnh

**Thông tin Loại tiền:**

Loại tiền: VND USD

**Thông tin Ngân hàng:**

Đề nghị Ngân hàng \*  Trích tài khoản số \*

**Thông tin cơ quan quản lý thu:**

Tỉnh/Thành phố \*  Cơ quan quản lý thu \*

**Thông tin nơi phát sinh khoản thu:**

\* Lưu ý:  
 - Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc nhà nước lấy căn cứ để phát bổ thuế về các địa phương.  
 - Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương và từng nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến: Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, hay Phường/Xã tương ứng

Tỉnh/Thành phố  Quận/Huyện  Phường/Xã

Tỉnh/Thành phố   
 Quận/Huyện \*  Phường/Xã \*

**Thông tin Kho Bạc:**

Chuyển cho Kho bạc nhà nước \*   
 Mở tài NHMT Ủy nhiệm thu \*   
 Nộp vào NSNN (TK 7111): Thu hồi hoàn (TK 3397)

**Thông tin Loại thuế:**

\* Lưu ý:  
 - Mỗi giấy nộp tiền được lập cho một trong các loại thuế, bao gồm:  
 - Thuế nội địa  
 - Thuế trước bạ  
 Người nộp thuế lựa chọn loại thuế, sau đó lựa chọn các nội dung kinh tế tương ứng với loại thuế đã chọn.  
 Khi nộp thuế trước bạ, NNT phải ghi thông tin tài sản đăng ký chuyển sở hữu, quyền sử dụng tại mục Ghi chú theo đó.  
 - Đối với ô tô, xe máy, tàu, thuyền, ghi thông tin loại xe/tàu/thuyền, nhãn hiệu, số loại, số khung, số máy.  
 - Đối với nhà đất, ghi thông tin địa chỉ nhà đất

Loại thuế: \*

**Thông tin khác:**

Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:  Kiểm toán nhà nước  Thanh tra tài chính   
 Thanh tra Chính phủ  Cơ quan có thẩm quyền khác

Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)					Số tiền VND
STT	Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Ghi chú	
1	0401893341230301	00/07/2022	Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kirt		2900300

Tổng số kí tự hiển thị tại 150/210  
 Số tiền bằng chữ: TÁM TRIỆU ĐỒNG

Tổng tiền: 3.000.030 VND

Thiết lập lại Hoàn thành

- Đối với các khoản nộp thuộc mục “B. Các khoản thu khác thuộc NSNN trừ tiền chậm nộp, tiền phạt”

+ NNT chọn một hoặc nhiều khoản phải nộp, nhấn “Tiếp tục”, hệ thống tự động hiển thị màn hình lập Giấy nộp tiền đã được điền sẵn các thông tin: Cơ quan thu, KBNN, Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID), Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo, Tiểu mục, Mã chương, Số tiền, Loại tiền. NNT được chọn lại KBNN phù hợp với hướng dẫn của cơ quan thuế và sửa số tiền (trừ số phải nộp về lệ phí trước bạ phương tiện). Các thông tin khác không sửa.

**Thông tin người nộp thuế:**

Mã số thuế 2300118493  
 Tên người nộp thuế Công ty ABC  
 Địa chỉ 20 lo duc, Xã An Thịnh

**Thông tin Loại tiền:**

Loại tiền \* VND USD

**Thông tin Ngân hàng:**

Đề nghị Ngân hàng \*  Trích tài khoản số \*

**Thông tin cơ quan quản lý thu:**

Tỉnh/Thành phố \* 27TTT - Tỉnh Bắc Ninh Cơ quan quản lý thu \* 1054027 - Huyện Tiên Du - Chi cục Thu

**Thông tin nơi phát sinh khoản thu:**

\* Lưu ý  
 - Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc nhà nước lấy căn cứ để phân bổ thuế về các địa phương.  
 - Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương và từng nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, hay Phường/Xã tương ứng.

Tỉnh/Thành phố  Quận/Huyện  Phường/Xã  
 Tỉnh/Thành phố: 27TTT - Tỉnh Bắc Ninh  
 Quận/Huyện \*  Phường/Xã \*

**Thông tin Kho Bạc:**

Chuyển cho Kho bạc nhà nước \*   
 Mô tả NHTM ủy nhiệm thu \*   
 Nộp vào NSNN (TK 7111) Thu hồi hoàn (TK 3397):

**Thông tin Loại thuế:**

\* Lưu ý  
 Mỗi giấy nộp tiền được lập cho một trong các loại thuế, bao gồm:  
 - Thuế nội địa  
 - Thuế trước bạ  
 Người nộp thuế lựa chọn loại thuế, sau đó lựa chọn các nội dung kinh tế tương ứng với loại thuế đã chọn.  
 Khi nộp thuế trước bạ, NNT phải ghi thông tin tài sản đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tại mục Ghi chú theo đó.  
 - Đối với ô tô, xe máy, tàu, thuyền ghi thông tin loại xe/tàu/thuyền, nhãn hiệu, số loại, số khung, số máy  
 - Đối với nhà đất ghi thông tin địa chỉ nhà đất.

Loại thuế: \* Thuế Nội Địa

**Thông tin khác:**

Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:  Kiểm toán nhà nước  Thanh tra tài chính   
 Thanh tra Chính phủ  Cơ quan có thẩm quyền khác

Nội dung các khoản nộp ngân sách (*)					
SIT	Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Ghi chú	Số tiền VND
1	2300118493		Phi thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hàu		1000000

Tổng số kê tự hiện tại: 148/210  
 Số tiền bằng chữ: MƯỜI TRIỆU ĐỒNG

Tổng tiền: 10 000 000 VND

Thiết lập lại Hoàn thành




- Đối với các khoản nợ thuộc mục “C. Khoản thuế đang chờ xử lý”: NNT căn cứ tình hình theo dõi nghĩa vụ thuế của mình để lựa chọn nộp/không nộp các khoản đang được cơ quan thuế xử lý nêu tại Nhóm này.

**Bước 5:** NNT chọn “**Hoàn thành**” để hệ thống hiển thị Giấy nộp tiền, NNT kiểm tra, xác nhận chuyển tiếp các bước ký và gửi Giấy nộp tiền đến ngân hàng phục vụ NNT theo quy trình hiện hành hoặc NNT chọn “**Thiết lập lại**” để quay lại Bước 1.

*(ii) Trường hợp NNT nộp cho các khoản tạm nộp hoặc không tìm thấy khoản phải nộp tương ứng hoặc thông tin khoản phải nộp chưa đúng. Các bước thực hiện như sau:*

**Bước 1:** NNT đăng nhập vào hệ thống eTax và chọn chức năng “**Nộp thuế**”, chọn tiếp “**Lập giấy nộp tiền**”.

Hệ thống hiển thị màn hình chọn ngân hàng nộp thuế và tra cứu thông tin số thuế phải nộp gồm các thông tin sau:

 **Nộp thuế** > *Lập giấy nộp tiền*

Chọn ngân hàng nộp thuế

Danh sách ngân hàng hỗ trợ nộp thuế theo mẫu mới đáp ứng Thông tư số 84/2016/TT-BTC: VTB, BIDV, AGR, MB, TECH, ACB, ABBANK, HDBANK, SEABANK, OCB, MIZUHOHN, SMBCHCM, PG BANK, NAMA, BTMUHCM, MIZUHOHCM, NCB, BTMUHN, SMBCHN, WRBANK, PBB, HANAHN, HANAHCM

Ngân hàng:

Truy vấn thông tin số thuế phải nộp

Loại nghĩa vụ:

Mã hồ sơ:

Truy vấn

Tạm nộp      Tiếp tục

**Bước 2:** NNT nhấn ‘Tạm nộp’, hệ thống hiển thị màn hình lập Giấy nộp tiền tạm nộp

## Thông tin người nộp thuế:

Mã số thuế 2300118493  
 Tên người nộp thuế Công ty ABC  
 Địa chỉ 29 Tô Đức Xã An Thịnh

## Thông tin Loại tiền:

Loại tiền VND  USD

## Thông tin Ngân hàng:

Đề nghị Ngân hàng \*  Trích tài khoản số \*

## Thông tin cơ quan quản lý thu:

Tỉnh/Thành phố \*  Cơ quan quản lý thu \*

## Thông tin nơi phát sinh khoản thu:

\* Lưu ý:

- Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc nhà nước lấy căn cứ để phân bổ thuế về các địa phương.
- Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương về từng nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, hay Phường/Xã tương ứng.

Tỉnh/Thành phố  Quận/Huyện  Phường/Xã

Tỉnh/Thành phố 27TTT - Tỉnh Bắc Ninh

Quận/Huyện \*  Phường/Xã \*

## Thông tin Kho Bạc:

Chuyển cho Kho bạc nhà nước \*

Mở tài NHTM ủy nhiệm thu \*

Nộp vào NSNN (TK 7111):  Thu hồi hoàn (TK 3397):

## Thông tin Loại thuế:

\* Lưu ý:

- Mỗi giấy nộp tiền được lập cho một trong các loại thuế bao gồm:
  - Thuế nội địa
  - Thuế trước bạ
- Người nộp thuế lựa chọn loại thuế, sau đó lựa chọn các nội dung kinh tế tương ứng với loại thuế đã chọn.
- Khi nộp thuế trước bạ, NNT phải ghi thông tin tài sản đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tại mục Ghi chú.
- Theo đó:
  - Đối với ô tô, xe máy, tàu, thuyền, ghi thông tin loại xe/tàu/truyền, nhãn hiệu, số loại, số khung, số máy
  - Đối với nhà đất, ghi thông tin địa chỉ nhà đất

Loại thuế: \*

## Thông tin khác:

Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:  Kiểm toán nhà nước:  Thanh tra tài chính:   
 Thanh tra Chính phủ:  Cơ quan có thẩm quyền khác:

Tạm nộp thuế TNDN/ Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ

Các loại thuế khác

STT	Chọn	Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)		
		Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN

1

[Thêm dòng](#)

Tổng số kí tự hiển thị tại 100/210  
 Số tiền bằng chữ:

Tổng tiền: 0

Thiết lập lại Hoàn thành

Trên màn hình lập Giấy nộp tiền bổ sung 2 nút tích:

+ “Tạm nộp thuế TNDN/ Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ”.

+ “Các loại thuế khác”.

**Bước 3:** NNT nhập thông tin nội dung khoản nộp ngân sách

- Trường hợp NNT chọn nút tích “Tạm nộp thuế TNDN/ Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ” thì hệ thống yêu cầu NNT chỉ được chọn các tiêu mục về thuế TNDN hoặc Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ.

- Trường hợp NNT chọn nút tích “Các loại thuế khác”, hệ thống yêu cầu NNT lựa chọn khoản phải nộp phát sinh từ tờ khai hoặc thông báo hoặc quyết định.

Khi chọn ‘Tờ khai’: Bắt buộc chọn tờ khai trong danh mục tờ khai.

Khi chọn ‘Số quyết định/Số thông báo’: Bắt buộc nhập Số, ngày quyết định/Số Thông báo. Hệ thống kiểm tra thông tin NNT nhập, nếu trùng với thông tin hệ thống đã ghi nhận về số thuế phải nộp theo ID thì hệ thống hiển thị cảnh báo: “Khoản phải nộp của NNT đã được cấp ID, đề nghị NNT kiểm tra và nộp theo ID”, NNT phải lập GNT theo trường hợp có ID.

**Bước 4:** NNT chọn “**Hoàn thành**” để hệ thống hiển thị Giấy nộp tiền, NNT kiểm tra, xác nhận chuyển tiếp các bước ký và gửi Giấy nộp tiền đến ngân hàng phục vụ NNT theo quy trình hiện hành hoặc NNT chọn “**Thiết lập lại**” để quay lại Bước 1.

Không ghi vào khu vực này

**GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**  
Tiền mặt  Chuyển khoản   
Loại tiền VND  USD  Khác

Mẫu số C1- 02/NS  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 84/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính)  
Mã hiệu: .....  
Số: .....

Số tham chiếu: 11220224812423627

Người nộp thuế: Công ty ABC Mã số thuế: 230018493  
Địa chỉ: 20 Tô Đức Xã An Thịnh  
Quận/Huyện: Thành phố Bắc Ninh Tỉnh TP: Bắc Ninh  
Người nộp thay:  
Địa chỉ:  
Quận/Huyện: Tỉnh TP:  
Đề nghị NH/ KBNN: Ngân hàng TMCP Á Châu trích TK số: 11111111111  
hoặc thu tiền mặt để nộp NSNN theo:  
TK thu NSNN  TK tạm thu  TK thu hồi hoàn thuế GTGT   
Vào tài Khoản KBNN: VP KBNN Bắc Ninh Tỉnh TP: Tỉnh Bắc Ninh  
Mở tài NH ủy nhiệm thu: NH TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Bắc Ninh  
Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền:  
Kiểm toán nhà nước  Thanh tra tài chính   
Thanh tra Chính phủ  Cơ quan có thẩm quyền khác   
Cơ quan quản lý thu: Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh

Phần dành cho người nộp thuế ghi						Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/ NH phối hợp thu/ KBNN ghi	
STT	Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số tiền nguyên tệ	Số tiền VND	Mã chương	Mã NDKT
1	1120293019201121	12/10/2022	Tiền chậm nộp các khoản khác điều tiết 100% ngân sách trung ương theo quy định của pháp luật do ngành thuế quản lý.		31.809	755	4943
Tổng tiền					31.809		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: BA MƯƠI MỘT NGHÌN TÁM TRĂM LẼ CHÍN ĐỒNG

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN			
Mã CQ thu: .....		Nợ TK: .....	
Mã ĐBHC: .....		Có TK: .....	
Mã nguồn NSNN: .....			


**ĐỐI TƯỢNG NỘP TIỀN** Ngày .. Tháng .. Năm ..  
Người nộp tiền Kế toán trưởng Thủ trưởng Kế toán

**NGÂN HÀNG (KBNN)** Ngày .. Tháng .. Năm ..  
Kế toán trưởng

Sửa Xóa Trình ký Ký và nộp In GNT

**(iii) Trường hợp lập Giấy nộp tiền nộp thay vào NSNN qua dịch vụ Thuế điện tử (eTax):**

**Bước 1:** NNT đăng nhập vào hệ thống eTax và chọn chức năng “Nộp thuế”, chọn tiếp “Lập giấy nộp tiền nộp thay”. Hệ thống hiển thị màn hình chọn ngân hàng nộp thuế như sau:

 **Nộp thuế** > **Lập giấy nộp tiền nộp thuế**

**Chọn ngân hàng nộp thuế**

Danh sách ngân hàng hỗ trợ nộp thuế theo mẫu mới đáp ứng Thông tư số 84/2016/TT-BTC

VCB, VTB, BIDV, AGR, MB, STB, TECH, ACB, CTBHN, SHB, SHINHAN, HSBC, VIB, LIENVIET, ABBANK, HDBANK, SCB, VPB, EXIM, MSB, PVB, SEABANK, OCB, TPB, DONGA, IVB, MIZUHOHN, SGBANK, SMBCHCM, PG BANK, NAMA, BTMUHCM, MIZUHOHCM, BVB, CTBHCM, NCB, BTMUHN, BANGKOKHCM, VIETBANK, KLB, SMBCHN, BANGKOKHN, VRB, OCEANBANK, WRBANK, BNPHCM, SIAM, BNPHN, PBB, DTB, IBKHCM, HANAHN, HANAHCM

Ngân hàng:

Tiếp tục

**Bước 2:** NNT chọn ngân hàng trong danh sách ngân hàng của NNT đã đăng ký sử dụng dịch vụ nộp thuế điện tử thành công, nhấn “Tiếp tục”. Hệ thống hiển thị màn hình Lập giấy nộp tiền nộp thuế như sau:

## Thông tin người nộp thay:

Mã số thuế nộp thay 2330118493  
 Tên người nộp thay Công ty ABC  
 Địa chỉ nộp thay 20 lo đuc Xã An Thịnh

## Thông tin Loại tiền:

Loại tiền \* VND  USD

## Thông tin Ngân hàng:

Đề nghị Ngân hàng \*  Trích tài khoản số \*

## Thông tin người thụ hưởng:

Mã số thuế \*  
 Tên người nộp thuế  
 Địa chỉ

## Thông tin cơ quan quản lý thu:

Tỉnh/TP \*  Cơ quan quản lý thu \*

## Thông tin nơi phát sinh khoản thu:

\* Lưu ý:

- Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc nhà nước lấy căn cứ để phân bổ thuế về các địa phương
- Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương và từng nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, hay Phường/Xã tương ứng

Tỉnh/TP  Quận/Huyện  Phường/Xã  
 Tỉnh/TP: 27TTT - Tỉnh Bắc Ninh  
 Quận/Huyện \*  Phường/Xã \*

## Thông tin Kho Bạc:

Chuyển cho KBNN \*   
 Mở tài NHTM ủy nhiệm thu \*   
 Nộp vào NSNN (TK 7111):  Thu hồi hoàn (TK 3397):

## Thông tin Loại thuế:

\* Lưu ý:

- Mỗi giấy nộp tiền được lập cho một trong các loại thuế, bao gồm:
  - Thuế nội địa
  - Thuế nước ngoài
  - Thuế trước bạ
- Người nộp thuế lựa chọn khai thuế, sau đó lựa chọn các nội dung kinh tế tương ứng với loại thuế đã chọn
- Khi nộp thuế trước bạ, NN, phải ghi thông tin tài sản đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tại mục Ghi chú theo đó
- Đối với ô tô, xe máy, tàu, thuyền, ghi thông tin loại xe/tàu/thuyền, nhãn hiệu, số loại, số khung, số máy
- Đối với nhà đất, ghi thông tin địa chỉ nhà đất

Loại thuế: \*

## Thông tin khác:

Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:  Kiểm toán nhà nước  Thanh tra tài chính   
 Thanh tra Chính phủ  Cơ quan có thẩm quyền khác

- Nộp theo Số quyết định/ID khoản nộp  
 Tạm nộp thuế TNDN/ Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ  
 Các loại thuế khác

STT	Chọn	Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)		
		Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN
1	<input type="text" value="--Lựa chọn--"/>	<input type="text" value="--Chọn tờ khai--"/>		

Tổng số kỳ tự hiện tại: 100:210  
 Số tiền bằng chữ

[Thêm dòng](#)  
 Tổng tiền: 0

[Thiết lập lại](#) [Hoàn thành](#)

Trên màn hình lập Giấy nộp tiền nộp thay bổ sung 3 nút tích:  
 + “Nộp theo Số quyết định/ID khoản phải nộp”

+ “Tạm nộp thuế TNDN/ Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ”.

+ “Các loại thuế khác”

**Bước 3:** NNT nhập thông tin nội dung khoản nộp ngân sách

- Trường hợp NNT tích chọn “Nộp theo Số quyết định/ID khoản phải nộp”: Bắt buộc nhập dữ liệu cột “Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)”

- Trường hợp NNT tích chọn “Tạm nộp thuế TNDN/ Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ”: thì hệ thống yêu cầu NNT chỉ được chọn các tiêu mục về thuế TNDN hoặc Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ.

- Trường hợp NNT tích chọn “Các loại thuế khác”: hệ thống yêu cầu NNT lựa chọn khoản phải nộp phát sinh từ tờ khai hoặc thông báo hoặc quyết định.

Khi chọn ‘Tờ khai’: Bắt buộc chọn tờ khai trong danh mục tờ khai.

Khi chọn ‘Số quyết định/Số thông báo’, hệ thống thực hiện kiểm tra:

+ Nếu dữ liệu NNT nhập có tồn tại trong danh sách Số thuế phải nộp của MST thụ hưởng thì hệ thống tự động hiển thị các thông tin của khoản nộp bao gồm: Thứ tự thanh toán, Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo, Tiêu mục, mã chương, số tiền.

+ Nếu dữ liệu NNT nhập không tồn tại trong danh sách Số thuế phải nộp của MST thụ hưởng thì cho phép NNT nhập dữ liệu trên GNT nộp thay.

## Thông tin người nộp thuế:

Mã số thuế nộp thuế: 2300118293  
 Tên người nộp thuế: Công ty ABC  
 Địa chỉ nộp thuế: 20 lo đuc Xã An Thịnh

## Thông tin Loại tiền

Loại tiền: VND  USD

## Thông tin Ngân hàng

Đề nghị Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam Trích tài khoản số: --Lựa chọn--

## Thông tin người thụ hưởng:

Mã số thuế: 3500436167  
 Tên người nộp thuế: Mã số thuế đảo tạo 3500436167  
 Địa chỉ: số 123, Phường Phúc Xá

## Thông tin cơ quan quản lý thuế:

Tỉnh/TP: 01TTT - Thành phố Hà Nội Cơ quan quản lý thuế: 108308E - Huyện Mê Linh - Chi cục Thuế

## Thông tin nơi phát sinh khoản thu

\* Lưu ý:

- Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc mà nước lấy sẵn cứ để nhân bản thuế về các địa phương
- Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương để từng nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Tỉnh/hành phố, Quận/huyện, nay Phường/Xã tương ứng.

Tỉnh/TP  Quận/Huyện  Phường/Xã

Tỉnh/TP: 01TTT - Thành phố Hà Nội

Quận/Huyện: 2E0HH - Huyện Mê Linh

Phường/Xã: --Lựa chọn--

## Thông tin Kho Bạc

Chuyển cho KBNN: 0040 - KBNN Mê Linh - Hà Nội

Mở tài NH-TM ủy nhiệm thu: --Lựa chọn--

Nộp vào NSNN (TK 7111):  Thu hồi hoàn (TK 3337):

## Thông tin Loại thuế:

\* Lưu ý:

- Mỗi giấy nộp tiền được lập cho một trong các loại thuế, bao gồm:
  - Thuế nội địa
  - Thuế trước bạ
- Người nộp thuế lựa chọn loại thuế, sau đó lựa chọn các nội dung mệnh tế tương ứng với loại thuế đã chọn. Khi nộp thuế trước bạ, NNT phải ghi thông tin tài sản đăng ký quyền, số thửa, quyền sử dụng tại mục Ghi chú theo đủ.
- Đối với ô tô, xe máy, tàu thuyền, ghi thông tin loại xe/tàu/thuyền, nhãn hiệu, số loại, số kit-ung, số máy.
- Đối với nhà đất, ghi thông tin địa chỉ nhà đất.

Loại thuế: Thuế Nội Địa

## Thông tin khác:

Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:  Kiểm toán nhà nước  Thanh tra tài chính   
 Thanh tra Chính phủ  Cơ quan có thẩm quyền khác

 Nộp theo Số quyết định/ID khoản nộp

Tại nộp thuế TNDN/Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ

Các loại thuế khác

STT	Chọn	Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)			
		Thứ tự thanh toán	Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp
1	--Lựa chọn--	--Chọn tờ khai--	1 040139312E510001	00/03/2021	Thuế giá trị gia tăng hàng s

Tổng số kê từ hiện tại: 156/219  
 Số tiền bằng chữ: MƯỜI TRIỆU ĐỒNG

Tổng tiền: 10.000.000 VND **Thêm dòng**

Thiết lập lại Hoàn thành

**Bước 4: NNT chọn “Hoàn thành” để hệ thống hiển thị Giấy nộp tiền, NNT kiểm tra, xác nhận chuyển tiếp các bước ký và gửi Giấy nộp tiền đến ngân hàng**



phục vụ NNT theo quy trình hiện hành hoặc NNT chọn “**Thiết lập lại**” để quay lại Bước 1.

**2b) Tại eTax phân hệ dành cho cá nhân:**

**(i) Nộp cho các khoản đã có ID khoản phải nộp. Các bước thực hiện như sau:**

**Bước 1:** NNT truy cập chức năng “Nộp thuế, chọn tiếp “Lập giấy nộp tiền” Hệ thống hiển thị màn hình nộp thuế theo điều kiện tra cứu:

**Bước 2:** NNT lựa chọn ngân hàng nộp thuế và lựa chọn truy vấn thông tin số thuế phải nộp như sau:

- Thông tin “Ngân hàng”: hệ thống hiển thị danh sách ngân hàng NNT đã liên kết tài khoản.

- Thông tin “Truy vấn thông tin số thuế phải nộp”:

+ Mã số thuế địa điểm kinh doanh: Cho phép nhập 3 số cuối của địa điểm kinh doanh.

+ Loại nghĩa vụ: Chọn 1 trong 2 giá trị “Tất cả” hoặc “Lệ phí trước bạ”

+ Mã hồ sơ: Bắt buộc nhập nếu chọn loại nghĩa vụ “Lệ phí trước bạ”

**Bước 3:** NNT nhấn “**Truy vấn**” thì hệ thống xử lý dữ liệu và hiển thị kết quả theo điều kiện tra cứu:

- Trường hợp không có dữ liệu thỏa mãn: Hệ thống hiển thị thông báo “Không có dữ liệu thỏa mãn điều kiện tra cứu”.

- Trường hợp có dữ liệu thỏa mãn: hệ thống hiển thị danh sách kết quả tra cứu gồm 3 mục A, B và C:

+ Mục A: Các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt:

+ Mục B: Các khoản thu khác thuộc NSNN trừ tiền chậm nộp, tiền phạt

+ Mục C: Khoản thuế đang chờ xử lý

**Chọn ngân hàng nộp thuế**

Ngân hàng Vietinbank-Ngân hàng Thương mại Cổ

**Truy vấn thông tin số thuế phải nộp**

Mã số thuế địa điểm kinh doanh	2300096874
Loại nghĩa vụ	Tất cả
Mã hồ sơ	
Truy vấn	

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

**A. Các khoản thuế, tiền phạt, tiền chậm nộp**

STT	Loại thuế	Mã số thuế	Địa điểm	Ngày	Mã ngành	Giá trị	Đơn vị	Ngày	Giá trị	Trạng thái
1	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	QD112234		02/02/2022	1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	1 000 000 VND	557	20/12/2015	0 77TTT	Các khoản phải nộp
2	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	0401893280120004		00/03/2022	1763 - Rượu nhập khẩu bán ra trong nước	43.045 VND	557	31/03/2022	3.045 77TTT	Các khoản phải nộp
3	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	QD112233			1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	2 000 000 VND	557	20/12/2015	0 77TTT	Các khoản phải nộp
4	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	0401893280120003		00/03/2022	1763 - Rượu nhập khẩu bán ra trong nước	43.045 VND	557	31/03/2022	3.045 77TTT	Các khoản phải nộp

**B. Các khoản thu khác thuộc NSNN trừ tiền chậm nộp, tiền phạt**

1	Chi Cục Thuế Quận Bà Đình	0401893279000001		00/02/2022	2625 - Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản còn lại	3 199 645 VND	557	28/02/2022	0 00001	Các khoản phải nộp
2	Chi Cục Thuế Quận Bà Đình	LTB2300000- TK00000036/TB-CCT		21/03/2023	2801 - Lệ Phí Trúcc Bạ Nhà Đất	46 400 000 VND	557	19/04/2023	0 00001	

## C. Khoản thuế đang chờ xử lý

1	3	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	0401893280120007 00/03/2022	1763 - Rượu nhập khẩu bán ra trong nước	50.000 VND	557	31/03/2022	0 77TTT	Các khoản phải nộp
2		Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	0401893280120005 00/03/2022	1763 - Rượu nhập khẩu bán ra trong nước	43.045 VND	557	31/03/2022	43.045 77TTT	Các khoản phải nộp
3		Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	0401893280120006 00/03/2022	1763 - Rượu nhập khẩu bán ra trong nước	43.045 VND	557	31/03/2022	45.000 77TTT	Các khoản phải nộp

Tiếp tục

**Bước 4: NNT tích chọn khoản phải nộp để lập Giấy nộp tiền.**

- Đối với các khoản nộp thuộc mục “A. Các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt”

*Trường hợp 1: NNT tích chọn dòng khoản phải nộp đã gom sẵn:*

khoản thuế, tiền phạt											
1	Cục thuế Thành phố Hà Nội	0900000000000010	00/01/2023	1001	Thuế thu nhập cá nhân	10.000 VND	557	20/02/2023	0 005HH MTCG1122334455	Nợ cường chế	Các khoản phải nộp

NNT nhấn “**Tiếp tục**”, hệ thống hiển thị màn hình lập GNT đã được điền sẵn các thông tin:

- + Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID): trong đó ID khoản gom hiển thị mặc định là số hệ thống tự sinh duy nhất 16 ký tự
- + Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo: hiển thị mặc định 00/12/9999.
- + Các thông tin Cơ quan thu, Tiểu mục, Số tiền, Loại tiền, Mã chương tự động hiển thị theo khoản nộp đã gom, không cho sửa.

**Thông tin người nộp thuế:**

Mã số thuế 2300096874  
 Tên người nộp thuế Nguyễn Thị Hương  
 Địa chỉ Xã ngang, thôn ba làng

**Thông tin Loại tiền:**

Loại tiền VND USD

**Thông tin Ngân hàng:**

Đề nghị Ngân hàng Vietinbank-Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Phương thức --Lựa chọn-- Trích tài khoản số --Lựa chọn--

**Thông tin cơ quan quản lý thu:**

Tỉnh/Thành phố 01TTT - Hà Nội Cơ quan quản lý thu Cục thuế Thành phố Hà Nội

**Thông tin nơi phát sinh khoản thu:**

Lưu ý:

- Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc nhà nước làm căn cứ để phân bổ thuế về các địa phương.
- Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương và từng nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, hay Phường/Xã tương ứng.

Tỉnh/Thành phố Quận/Huyện Phường/Xã  
 Tỉnh/Thành phố Quận/Huyện Phường/Xã  
 Quận/Huyện 005HH - Quận Cầu Giấy Phường/Xã --Lựa chọn--

**Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:**

Kiểm toán nhà nước  Thanh tra tài chính  Thanh tra Chính phủ  Cơ quan có thẩm quyền khác

**Thông tin Kho Bạc:**

Chuyển cho Kho bạc nhà nước  
 Nộp vào NSNN (TK 7111): Thu hồi hoàn (TK 3397)

**Thông tin khác:**

Lưu ý: Nhập mã phi nông nghiệp vào cột "Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)" đối với tiêu mục thuế đất phi nông nghiệp 1601, 1602, 1603, 1649

STT	Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN
1	000000000000010	00/01/2023	Thuế thu nhập cá nhân

Số tiền bằng chữ: MƯỜI NGHÌN ĐỒNG

Tổng tiền: 10.000

[Quay lại](#) [Hoàn thành](#)

## Trường hợp 2: NNT tích chọn một hoặc nhiều dòng khoản nộp chi tiết

1	1	Cục thuế Thành phố Hà Nội	000000000000010	00/02/2023	1001	200.000 VND	757	20/03/2023	20.000.005HH	MTCC1122334455	Các khoản phải nộp
---	---	---------------------------	-----------------	------------	------	-------------	-----	------------	--------------	----------------	--------------------

### I. Các khoản thuế, tiền phạt

#### A. Các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt

1	1	Cục thuế Thành phố Hà Nội	000000000000010	00/02/2023	1001	200.000 VND	757	20/03/2023	20.000.005HH	MTCC1122334455	Các khoản phải nộp
---	---	---------------------------	-----------------	------------	------	-------------	-----	------------	--------------	----------------	--------------------

NNT nhấn **“Tiếp tục”**. Hệ thống kiểm tra thứ tự thanh toán của khoản phải nộp, NNT phải thanh toán theo thứ tự từ nhỏ đến lớn.

+ Trường hợp khoản phải nộp NNT chọn không đúng thứ tự thanh toán, hệ thống hiển thị cảnh báo để NNT chọn lại.

+ Trường hợp khoản phải nộp NNT chọn đủ điều kiện thanh toán, hệ thống tự động hiển thị màn hình lập Giấy nộp tiền đã được điền sẵn các thông tin: Cơ quan thu, KBNN, Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID), Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo, Tiêu mục, Mã chương, Số tiền, Loại tiền tự động hiển thị theo khoản nộp đã chọn. NNT được chọn lại KBNN phù hợp với hướng dẫn của cơ quan thuế và sửa số tiền. Các thông tin khác không sửa.

- Đối với các khoản nộp thuộc mục **“B. Các khoản thu khác thuộc NSNN trừ tiền chậm nộp, tiền phạt”**

NNT chọn một hoặc nhiều khoản phải nộp, nhấn **“Tiếp tục”**, hệ thống tự động hiển thị màn hình lập Giấy nộp tiền đã được điền sẵn các thông tin: Cơ quan thu, KBNN, Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID), Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo, Tiêu mục, Mã chương, Số tiền, Loại tiền. NNT được chọn lại KBNN phù hợp với hướng dẫn của cơ quan thuế và sửa số tiền (trừ số phải nộp về lệ phí trước bạ phương tiện). Các thông tin khác không sửa.

- Đối với các khoản nộp thuộc mục **“C. Khoản thuế đang chờ xử lý”**: NNT căn cứ tình hình theo dõi nghĩa vụ thuế của mình để lựa chọn nộp/không nộp các khoản đang được cơ quan thuế xử lý nêu tại Nhóm này.

- **Bước 5**: NNT chọn **“Thanh toán”** để hệ thống hiển thị Giấy nộp tiền, NNT kiểm tra, xác nhận chuyển tiếp các bước ký và gửi Giấy nộp tiền đến ngân hàng phục vụ NNT theo quy trình hiện hành hoặc NNT chọn **“Sửa lại”** để quay lại Bước 1.

Không ghi vào  
chức vụ này

**GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

Tiền mặt  Chuyển khoản   
Loại tiền VND  USD  Khác

Mẫu số C1-02/NS  
Ban hành kèm theo Thông tư số  
24/2016/TT-BTC  
của Bộ Tài chính  
Mã miêu  
Số

Số tham chiếu: 11020235357518828

Người nộp thuế: NGHIÊM THỊ HƯƠNG

Mã số thuế: 2300996874

Địa chỉ: Xóm ngàng, thôn ba lảng

Quận/Huyện: Huyện Quế Võ

Tỉnh TP: Tỉnh Bắc Ninh

Người nộp thay:

Địa chỉ:

Quận/Huyện:

Tỉnh TP:

Đề nghị NH/KBNN: Vietinbank-Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam trích TK số: 9704150260158293

hoặc thu tiền mặt để nộp NSNN theo: TK thu NSNN TK tạm thu TK thu hồi hoàn thuế GTGT

vào tài Khoản của KBNN: VP KBNN Hà Nội

Tỉnh TP: Hà Nội

Mở tại NH ủy nhiệm thu: Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam

Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền: Kiểm toán nhà nước Thanh tra tài chính

Thanh tra Chính phủ Cơ quan có thẩm quyền khác

Tên cơ quan quản lý thu: Cục thuế Thành phố Hà Nội

Phần dành cho người nộp thuế ghi						Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/ NH phối hợp thu/ KBNN ghi	
STT	Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số tiền nguyên tệ	Số tiền VND	Mã chương	Mã NDKT(TM)
1	0000000000000010	00/01/2023	Thuế thu nhập cá nhân		10.000	557	1001
<b>Tổng tiền</b>					10.000		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: MƯỜI NGHÌN ĐỒNG

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN		
Mã CQ thu		Nợ TK
Mã ĐBHC		Có TK
Mã nguồn NSNN		

**ĐỐI TƯỢNG NỘP TIỀN**

Ngày Tháng Năm

Người nộp tiền

Kế toán trưởng

Thủ trưởng

Kế toán

**NGÂN HÀNG (KBNN)**

Ngày Tháng Năm

Kế toán trưởng

Sửa tại Thanh toán

**(ii) Nộp cho các khoản không tìm thấy khoản phải nộp tương ứng hoặc thông tin khoản phải nộp chưa đúng. Các bước thực hiện như sau:**

**Bước 1:** NNT truy cập chức năng “Nộp thuế”, chọn tiếp “Lập giấy nộp tiền”.

- Hệ thống hiển thị màn hình:



# THUẾ VIỆT NAM

Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính  
Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Hệ thống iCanhan v3.3.

Xin chào: 2300096874

Đăng xuất

[Trang chủ](#)
[Tài khoản](#)
[Khai thuế](#)
[Nộp từ khai](#)
[Lập chỉ trích bù](#)
[Quản lý nợ thuế](#)
[Đăng ký thuế](#)

[Nộp thuế](#)
[Tra cứu](#)

Lập đề nghị bù trừ khoản nộp thừa **Lập giấy nộp tiền** Lập giấy nộp tiền nộp thay

## Chọn ngân hàng nộp thuế

Ngân hàng: --- Chọn ngân hàng nộp ---

## Truy vấn thông tin số thuế phải nộp

Mã số thuế địa điểm kinh doanh	2300096874
Loại nghĩa vụ	--- Chọn ---
Mã hồ sơ	
<a href="#">Truy vấn</a>	

[Tiếp tục](#)

- NNT chọn ngân hàng nộp thuế trong danh sách các ngân hàng NNT đã liên kết tài khoản.

[Trang chủ](#)
[Tài khoản](#)
[Khai thuế](#)
[Nộp từ khai](#)
[Lập chỉ trích bù](#)
[Quản lý nợ thuế](#)
[Đăng ký thuế](#)

[Nộp thuế](#)
[Tra cứu](#)

Lập đề nghị bù trừ khoản nộp thừa Lập giấy nộp tiền Lập giấy nộp tiền nộp thay

## Chọn ngân hàng nộp thuế

Ngân hàng: Vietinbank-Ngân hàng Thương mại Cổ

## Truy vấn thông tin số thuế phải nộp

Mã số thuế địa điểm kinh doanh	3500920787
Loại nghĩa vụ	--- Chọn ---
Mã hồ sơ	
<a href="#">Truy vấn</a>	

[Tiếp tục](#)

**Bước 2:** NNT nhấn “**Tiếp tục**” để hệ thống hiển thị màn hình Lập Giấy nộp tiền

**Thông tin người nộp thuế:**

Mã số thuế 3500920787  
 Tên người nộp thuế Dương Hoàn  
 Địa chỉ Số 121G KP5 P.Trảng Dài

**Thông tin Loại tiền:**

Loại tiền VND USD

**Thông tin Ngân hàng:**

Đề nghị Ngân hàng Vietinbank-Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Phương thức --Lựa chọn-- Trích tài khoản số --Lựa chọn--

**Thông tin cơ quan quản lý thu:**

Tỉnh/Thành phố --Lựa chọn-- Cơ quan quản lý thu --Lựa chọn--

**Thông tin nơi phát sinh khoản thu:**

\* Lưu ý:

- Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc nhà nước lấy căn cứ để phân bổ thuế về các địa phương.
- Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương và từng nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, nay Phường/Xã tương ứng.

Tỉnh/Thành phố  Quận/Huyện  Phường/Xã  
 Tỉnh/Thành phố  
 Quận/Huyện --Lựa chọn-- Phường/Xã --Lựa chọn--

**Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:**

Kiểm toán nhà nước  Thanh tra tài chính  Thanh tra Chính phủ  Cơ quan có thẩm quyền khác

**Thông tin Kho Bạc:**

Chuyển cho Kho bạc nhà nước --Lựa chọn--  
 Nộp vào NSNN (TK 7111)  Thu hồi hoàn (TK 3397)

**Thông tin khác:**

Lưu ý: Nhập mã phi nông nghiệp vào cột "Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)" đối với tiểu mục thuế đất phi nông nghiệp 1601, 1602, 1603, 1649

STT	Chọn		Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các k
	Số tờ khai/ Số quyết định	Mẫu tờ khai			
1	--Lựa chọn--	--Lựa chọn--			

[Thêm dòng](#)

Số tiền bằng chữ: ĐỒNG

Tổng tiền: 0 VND

[Thiết lập lại](#) [Hoàn thành](#)

- Chọn khoản nộp phát sinh từ “Tờ khai”: hệ thống bắt buộc chọn tờ khai trong danh mục tờ khai.

- Chọn khoản nộp phát sinh từ ‘Số quyết định/Số thông báo’: hệ thống bắt buộc nhập giá trị cột Số quyết định/Số Thông báo. Hệ thống kiểm tra thông tin NNT nhập, nếu trùng với thông tin hệ thống đã ghi nhận về số thuế phải nộp theo ID thì hệ thống hiển thị cảnh báo: “Khoản phải nộp của NNT đã được cấp ID, đề nghị NNT kiểm tra và nộp theo ID”, NNT phải lập GNT theo trường hợp có ID.



- Trường hợp nộp các khoản thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: NNT nhập mã phi nông nghiệp vào cột Số tờ khai/Số quyết định /Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID).

Không ghi vào  
khu vực này

**GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

Tiền mặt  Chuyển khoản   
Loai tiền VND  USD  Khác

Mẫu số C1- 02/NS  
/Ban hành kèm theo Thông tư số  
84/2016/TT-BTC  
của Bộ Tài chính)  
Mã hiệu: .....  
Số: .....

Số tham chiếu: 11020235357518228

Người nộp thuế: NGHIÊM TH. HUÔNG

Mã số thuế: 2300095874

Địa chỉ: Xóm ngang thôn Bả Lãng

Quận/Huyện: Huyện Quê Võ

Tỉnh: TP Tỉnh Bắc Ninh

Người nộp thay:

Địa chỉ:

Quận/Huyện:

Tỉnh: TP

Đề nghị NH/KBNN: Vietcombank-Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam trích TK số: 9704150260158293

hoặc thu tiền mặt để nộp NSNN theo TK thu NSNN TK tạm thu TK thu hồi hoàn thuế GTGT

vào tài Khoản của KBNN: VP KBNN Hà Nội

Tỉnh: TP Hà Nội

Mở tại NH ủy nhiệm thu: Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam

Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền: Kiểm toán nhà nước Thanh tra tài chính

Thanh tra Chính phủ Cơ quan có thẩm quyền khác

Tên cơ quan quản lý thu: Cục thuế Thành phố Hà Nội

Phần dành cho người nộp thuế ghi						Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/ NH phối hợp thu/ KBNN ghi	
STT	Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số tiền nguyên tệ	Số tiền VND	Mã chương	Mã NDKT(TM)
1	0000000000000010	00:01:2023	Thuế thu nhập cá nhân		10.000	557	1001
<b>Tổng tiền</b>					10.000		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: MƯỜI NGHÌN ĐỒNG

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN		
Mã CQ thu: .....		Loại TK: .....
Mã ĐBHC: .....		Có TK: .....
Mã nguồn NSNN: .....		

**ĐOÌ TƯỢNG NỘP TIỀN**

Ngày: ... Tháng ... Năm ...

Người nộp tiền

Kê toán trưởng

Thủ trưởng

**NGÂN HÀNG (KBNN)**

Ngày: ... Tháng ... Năm ...

Kê toán

Kê toán trưởng

Sửa lại Thanh toán

**Bước 4:** NNT chọn “**Thanh toán**” để hệ thống hiển thị Giấy nộp tiền, NNT kiểm tra, xác nhận chuyển tiếp các bước ký và gửi Giấy nộp tiền đến ngân hàng phục vụ NNT theo quy trình hiện hành hoặc NNT chọn “**Sửa lại**” để quay lại Bước 1.

*(iii) Trường hợp lập Giấy nộp tiền nộp thay*

**Bước 1:** NNT truy cập chức năng “**Nộp thuế**”, chọn tiếp “**Lập giấy nộp tiền nộp thay**”

Hệ thống hiển thị màn hình chọn Ngân hàng nộp thuế và nhập mã số thuế thụ hưởng

The screenshot shows the 'THUẾ VIỆT NAM' system interface. At the top left is the logo and name 'THUẾ VIỆT NAM' with the address 'Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính, Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam'. At the top right, it says 'Hệ thống iCanhan v3.3.2', 'Xin chào: 2300096874', and 'Đăng xuất'. A navigation bar contains tabs: 'Trang chủ', 'Tài khoản', 'Khai thuế', 'Nộp thuế', 'Lập phí trước bạ', 'Quản lý thuế', and 'Đăng ký thuế'. The 'Nộp thuế' tab is active, and a sub-menu shows 'Nộp thuế' and 'Tra cứu'. The main content area has a breadcrumb trail: 'Lập đề nghị bù trừ khoản nộp thừa' > 'Lập giấy nộp tiền' > 'Lập giấy nộp tiền nộp thay'. Below this is a section 'Chọn ngân hàng nộp thuế' with a dropdown menu for 'Ngân hàng' currently showing '--- Chọn ngân hàng nộp ---'. Underneath is a section 'Truy vấn thông tin số thuế' with a form containing fields for 'Mã số thuế thụ hưởng', 'Mã hồ sơ', and a 'Tiếp tục' button.

- NNT chọn ngân hàng nộp thuế trong danh sách các ngân hàng NNT đã liên kết tài khoản.

- Nhập mã số thuế thụ hưởng: Mã số thuế thụ hưởng khác MST đăng nhập nộp thay.

- Mã hồ sơ: Nhập mã hồ sơ thực hiện thanh toán thay khoản phải nộp về lệ phí trước bạ.

The screenshot shows the 'THUẾ VIỆT NAM' system interface at the 'Tiếp tục' step. The layout is identical to the previous screenshot, but the 'Ngân hàng' dropdown menu now shows 'Vietinbank-Ngân hàng Thương mại Cổ'. The 'Truy vấn thông tin số thuế' form now has the value '2300596330' entered in the 'Mã số thuế thụ hưởng' field. The 'Mã hồ sơ' field is empty, and the 'Tiếp tục' button remains visible.

**Bước 2:** NNT nhấn “**Tiếp tục**”, hệ thống hiển thị màn hình lập Giấy nộp tiền nộp thay

Trang chủ	Tài khoản	Khai thuế	Nộp tờ khai	Là người nộp thuế	Quyết toán thuế	Đăng ký thuế
Nộp thuế	Trả cứu					

Lưu ý: Bạn trả khoản nộp thuế. Lập ngay nộp tiền. Lập ngay nộp tiền nộp thuế.

**Thông tin người nộp thuế:**

Mã số thuế nộp thuế: 350620797  
 Tên người nộp thuế: Dương Hoàn  
 Địa chỉ nộp thuế: Mỹ Thạnh, Mỹ Thuận, Xã Phú Mỹ, Bà Rịa - Vũng Tàu (Thường Mỹ Xuân)

**Thông tin Ngân hàng:**

Địa chỉ Ngân hàng: Ngân hàng Liên doanh Việt - Nga  
 Phương thức: --Lựa chọn--  
 Tên tài khoản số: --Lựa chọn--

**Thông tin người thu hưởng:**

Mã số thuế: 2108598330  
 Tên người nộp thuế: Hoàng Thị Hoàng  
 Địa chỉ: Khu VI

**Thông tin cơ quan quản lý thu:**

Tỉnh/Thành phố: --Lựa chọn--  
 Cơ quan quản lý thu: --Lựa chọn--

**Thông tin nơi phát sinh khoản thu:**

\* Lưu ý:  
 - Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ kho bạc nhà nước lấy căn cứ để phân bổ thuế về cấp địa phương.  
 - Hệ thống hỗ trợ việc điền thông tin nơi phát sinh khoản thu sẽ quản thuế và quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương và từng hệ, cùng hình thức người nộp thuế và chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Ủy ban thuế, Quận/Huyện/Thành Phố/Xã tương ứng.

Tỉnh/Thành phố: Quận/Huyện: Phường/Xã:  
 Tỉnh/Thành phố: Quận/Huyện: Phường/Xã:

**Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:**

Kiểm toán nhà nước: Thanh tra tài chính: Thanh tra Chính phủ: Cơ quan có thẩm quyền khác:

**Thông tin Kho Bạc:**

Chiếm chủ Kho bạc nhà nước: --Lựa chọn--  
 Nộp vào NSNN (K 111):  Thu bù khoản (K 3597):

**Thông tin khác:**

Lưu ý: Nhập mã phi nông nghiệp vào cột "Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)" đối với tiêu mục thuế đất phi nông nghiệp 1601, 1602, 1603, 1649.

**Tìm kiếm theo Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID):**

Tìm kiếm

471	Chọn	Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Ngày thuế: Ngày quyết định: Ngày thông báo	Nơi đăng cai khoản nộp S.L.A.N	Số nhà (V.M)	Số nhà Nguyễn V	Số tầng (M)	Số hướng

Trang 471 / 471

- Chọn khoản nộp phát sinh từ ‘Tờ khai’: Bắt buộc chọn tờ khai trong danh mục tờ khai

- Chọn khoản nộp phát sinh từ ‘Số quyết định/Số thông báo’: Bắt buộc nhập giá trị cột Số quyết định/Số Thông báo.

- NNT nhập Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID) thì hệ thống kiểm tra:

+ Nếu dữ liệu NNT nhập có tồn tại trong danh sách Số thuế phải nộp của MST thụ hưởng thì hệ thống tự động hiển thị các thông tin của khoản nộp bao gồm: Thứ tự thanh toán, Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo, Tiểu mục, Mã chương, Số tiền.

+ Nếu dữ liệu NNT nhập không tồn tại trong danh sách Số thuế phải nộp của MST thụ hưởng thì cho phép NNT nhập dữ liệu trên GNT nộp thay.

+ Nếu nộp thay thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: nhập cột Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID) giá trị là mã phi nông nghiệp.

**Bước 4:** NNT chọn **“Thanh toán”** để hệ thống hiển thị Giấy nộp tiền, NNT kiểm tra, xác nhận chuyển tiếp các bước ký và gửi Giấy nộp tiền đến ngân hàng phục vụ NNT theo quy trình hiện hành hoặc NNT chọn **“Sửa lại”** để quay lại Bước 1.

Không ghi vào  
khu vực này

**GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

Tiền mặt  Chuyển khoản   
Loại tiền VND  USD  Khác

Mẫu số C1-02/NS  
(Ban hành kèm theo Thông tư số  
84/2015/TT-BTC  
của Bộ Tài chính)  
Mã hiệu  
Số

Số tham chiếu 11020230357518628

Người nộp thuế: NGHIÊM TH. HƯƠNG

Mã số thuế 2300996374

Địa chỉ: Xóm ngang, thôn ba làng

Tỉnh/TP: Tỉnh Bắc Ninh

Quận/Huyện: Huyện Quế Võ

Người nộp thay:

Địa chỉ:

Tỉnh/TP:

Quận/Huyện:

Đề nghị NH-KBNN: Vietinbank-Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam trích TK số: 9794150260158293

hoặc thu tiền mặt để nộp NSNN theo: TK thu NSNN TK tạm thu TK thu hồi hoàn thuế GTGT

vào tài Khoản của KBNN: VP KBNN Hà Nội

Tỉnh/TP: Hà Nội

Mô tài NH ủy nhiệm thu: Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam

Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền Kiểm toán nhà nước Thanh tra tài chính

Thanh tra Chính phủ Cơ quan có thẩm quyền khác

Tên cơ quan quản lý thu: Cục thuế Thành phố Hà Nội

Phần dành cho người nộp thuế ghi						Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/ NH phối hợp thu/ KBNN ghi	
STT	Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Ký thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số tiền nguyên tệ	Số tiền VND	Mã chương	Mã NDKT(TM)
1	0000000000000010	00/01/2023	Thuế thu nhập cá nhân		10.000	557	1001
<b>Tổng tiền</b>					10.000		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: MƯỜI NGHÌN ĐỒNG

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN		
Mã CQ thu: .....	Nợ TK: .....	
Mã ĐBHC: .....	Có TK: .....	
Mã nguồn NSNN: .....		

**ĐỐI TƯỢNG NỘP TIỀN**

Ngày .. Tháng .. Năm ..

Người nộp tiền

Kế toán trưởng

Thủ trưởng

**NGÂN HÀNG (KBNN)**

Ngày .. Tháng .. Năm ..

Kế toán

Kế toán trưởng

Sửa lại Thanh toán

**2c) Tại eTax mobile:**

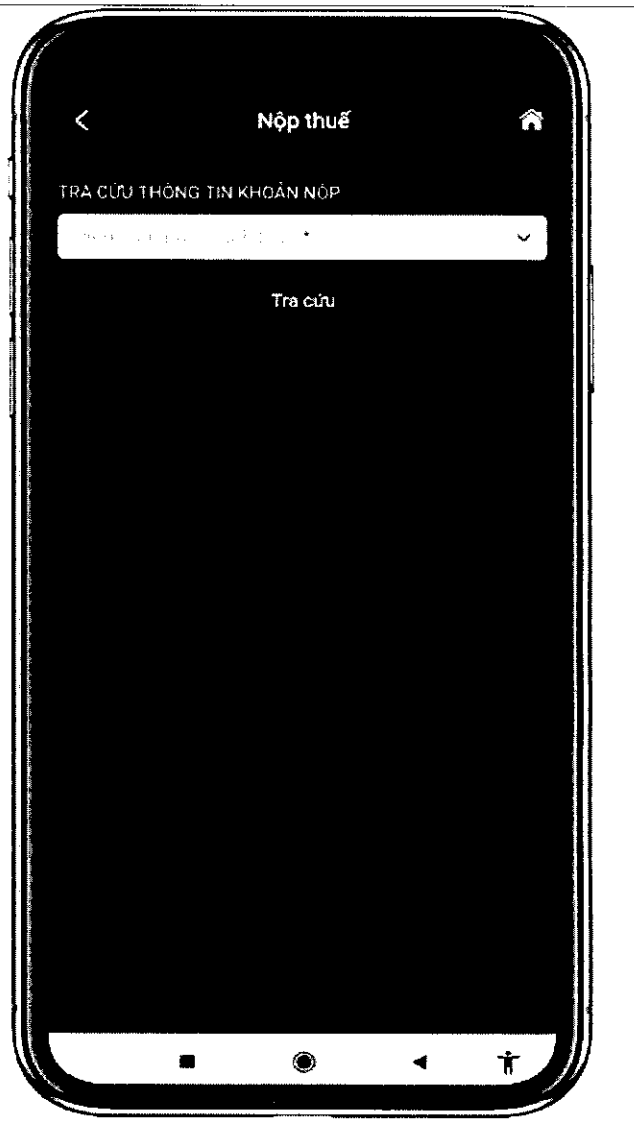
NNT thực hiện đăng nhập hệ thống eTax Mobile bằng tài khoản đã được đăng ký để thực hiện lập Giấy nộp tiền.

**(i) Trường hợp nộp cho các khoản thuế đã có ID khoản phải nộp. Các bước như sau:**

**Bước 1:** NNT truy cập chức năng “Nộp thuế”

Hệ thống hiển thị màn hình tra cứu thông tin khoản phải nộp.

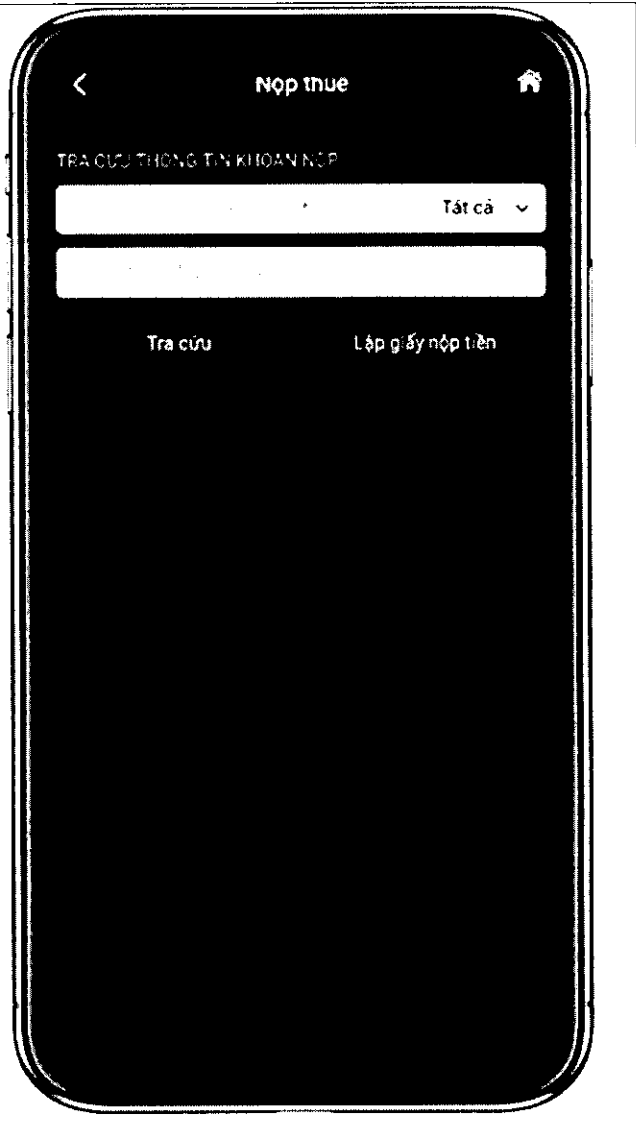
Tại thông tin “Chọn loại thuế thanh toán”: hệ thống hiển thị cho NNT chọn “Tất cả” nghĩa vụ hoặc “Lệ phí trước bạ”.



**Bước 2:** NNT chọn loại nghĩa vụ phải nộp.

- Trường hợp chọn “Lệ phí trước bạ”, hệ thống hiển thị bổ sung thông tin “Mã hồ sơ”. NNT phải nhập mã hồ sơ để tiếp tục tra cứu.

- Trường hợp chọn “Tất cả”, hệ thống hiển thị bổ sung thông tin “Mã số thuế địa điểm kinh doanh” áp dụng cho trường hợp MST hộ kinh doanh tra cứu số thuế phải nộp của từng địa điểm kinh doanh. Thông tin này không bắt buộc nhập/chọn.



**Bước 3: NNT nhấn “Tra cứu”**

- Trường hợp loại nghĩa vụ NNT đã chọn là “Lệ phí trước bạ” thì hệ thống hiển thị khoản phải nộp về lệ phí trước bạ để NNT chọn lập Giấy nộp tiền.

- Trường hợp loại nghĩa vụ là “Tất cả” và NNT nhập mã địa điểm kinh doanh thì hệ thống kiểm tra thông tin MST đăng nhập, mã địa điểm kinh doanh, nếu đủ điều kiện tra cứu thì hiển thị toàn bộ các khoản phải nộp của mã số thuế địa điểm kinh doanh.

- Trường hợp loại nghĩa vụ là “Tất cả” và NNT không nhập mã địa điểm kinh doanh thì hệ thống hiển thị thông tin tất cả các khoản phải nộp của mã số thuế đăng nhập hệ thống.

NNT kéo lướt màn hình từ trái sang phải để xem được đầy đủ thông tin hệ thống hiển thị, bao gồm:

+ “Thứ tự thanh toán”: hiển thị thứ tự sắp xếp thanh toán của khoản phải nộp.

+ “Cơ quan thu”: hiển thị tên cơ quan thuế quản lý khoản phải nộp.


Thứ tự thanh toán	Cơ quan thu	Nội dung khoản nộp NSNN	Số tiền (VNĐ)	SX
<b>A. CÁC KHOẢN THU, TIỀN CHIAM NỘP TÊN PHÁT</b>				
<b>I. CÁC KHOẢN THU, TIỀN PHÁT</b>				
1	Cục thuế Thành phố Hà Nội	1901 - Thuế thu nhập cá nhân	19.000.000	
1	Cục thuế Thành phố Hà Nội	1901 - Thuế thu nhập cá nhân	19.000.000	
2	Cục thuế Thành phố Hà Nội	1001 - Thuế thu nhập doanh nghiệp	60.000.000	
<b>B. CÁC KHOẢN THU KHÁC THUỘC NSNN TRƯT ỄM CHAY</b>				
	Cục thuế Thành phố Hà Nội	1601 - Thuế thu đất ở nông thôn	51.000.000	
	Cục Thuế Quận Bắc Ninh	3504 - Lệ phí trước bạ nhà đất	500.000.000	



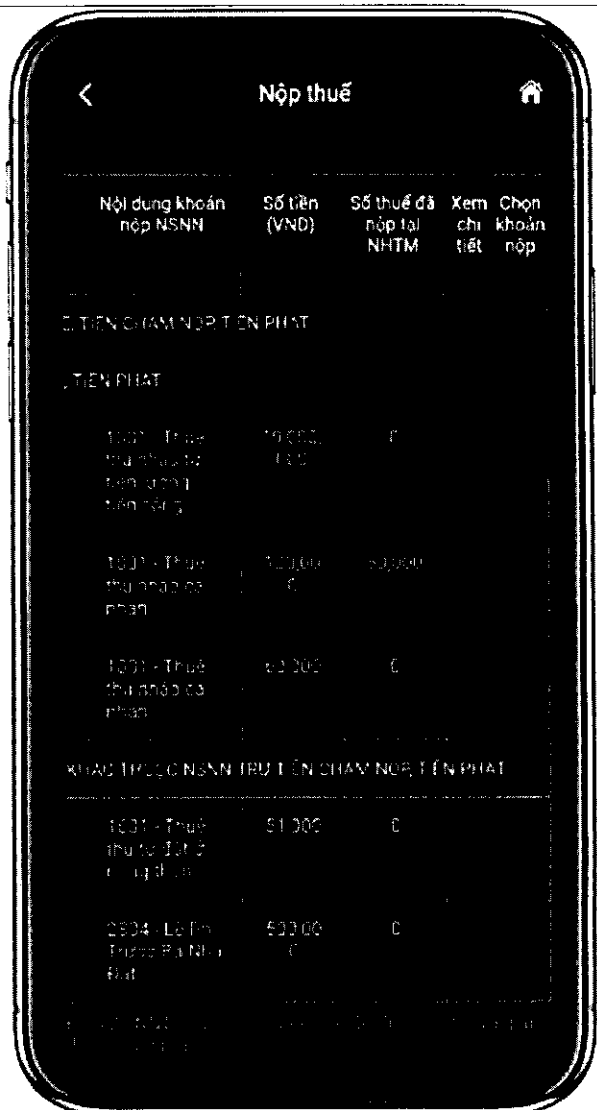
+ Nội dung khoản nộp NSNN: hiển thị theo mã – tên tiểu mục (nội dung kinh tế).

+ “Số tiền”: hiển thị số tiền phải nộp.

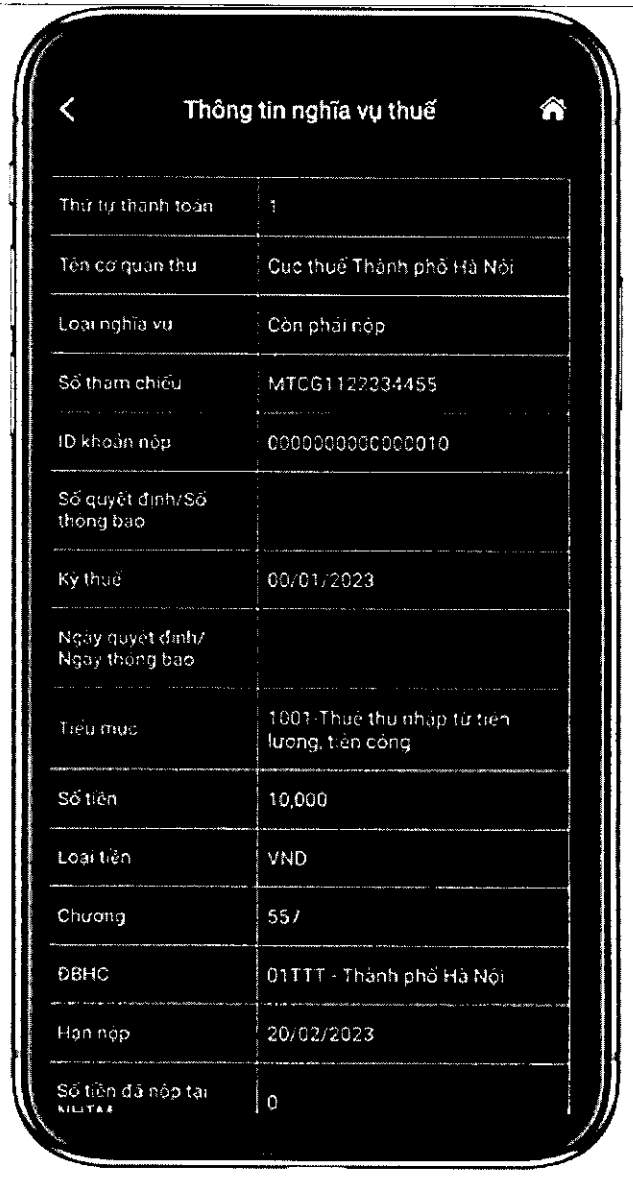
+ “Số thuế đã nộp tại NHTM”: hiển thị số thuế NNT đã được ngân hàng thông báo nộp thuế thành công.

+ “Xem chi tiết”: NNT nhấn biểu tượng  để xem chi tiết thông tin khoản phải nộp.

+ “Chọn khoản nộp”: NNT tích chọn một hoặc nhiều khoản thuế để lập Giấy nộp tiền.



Trường hợp nhấn xem chi tiết: hệ thống hiển thị màn hình thông tin chi tiết bao gồm các thông tin như đã nêu tại điểm 2a) Mục I Phụ lục này.



The screenshot displays a mobile application interface titled "Thông tin nghĩa vụ thuế" (Tax Obligation Information). The interface shows a list of tax-related details for a specific transaction.

Thông tin nghĩa vụ thuế	
Thứ tự thanh toán	1
Tên cơ quan thu	Cục thuế Thành phố Hà Nội
Loại nghĩa vụ	Còn phải nộp
Số tham chiếu	MTCG1122334455
ID khoản nộp	000000000000010
Số quyết định/Số thông báo	
Kỳ thuế	00/01/2023
Ngày quyết định/ Ngày thông báo	
Triều mục	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công
Số tiền	10,000
Loại tiền	VND
Chương	55/
ĐBHC	01TTT - Thành phố Hà Nội
Hạn nộp	20/02/2023
Số tiền đã nộp tại KILITAX	0

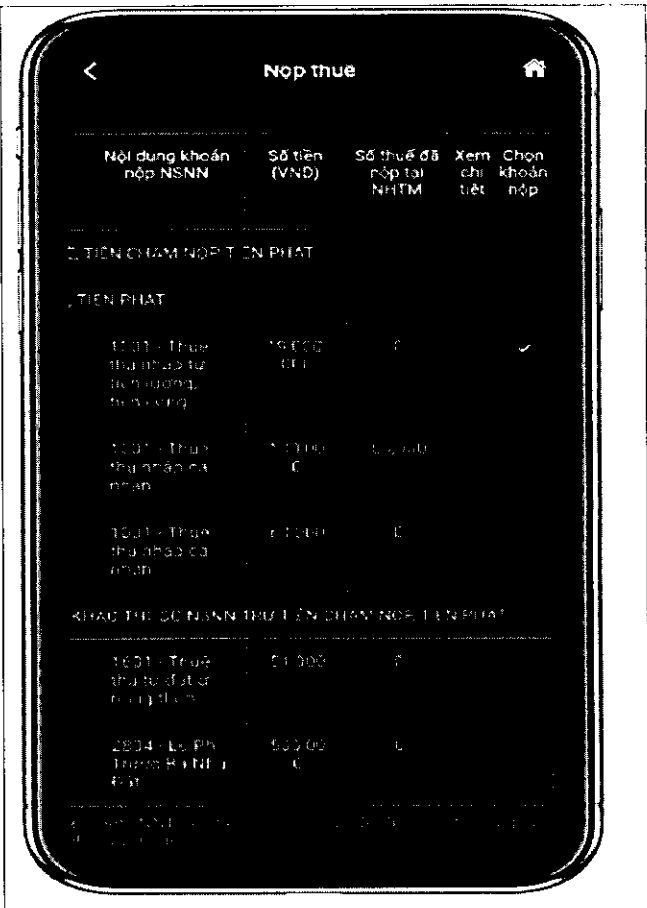
**Bước 4:** NNT chọn khoản nộp để lập Giấy nộp tiền.

- NNT được chọn:

+ Một hoặc nhiều khoản thuế đã được hệ thống gom sẵn (do có cùng thông tin nội dung nộp ngân sách, KBNN, cơ quan thu, loại tiền).

+ Một hoặc nhiều khoản không gom.

+ Một hoặc nhiều khoản gom và khoản không gom sẵn.



**Bước 5:** Sau khi chọn khoản thuế để lập GNT, NNT nhấn “Tiếp tục”, hệ thống kiểm tra các điều kiện về: Thứ tự thanh toán, KBNN nơi tiếp nhận khoản thu, Cơ quan thu, Số tiền, loại tiền.

Trường hợp không đủ điều kiện, hệ thống cảnh báo cho NNT được biết để lựa chọn lại.

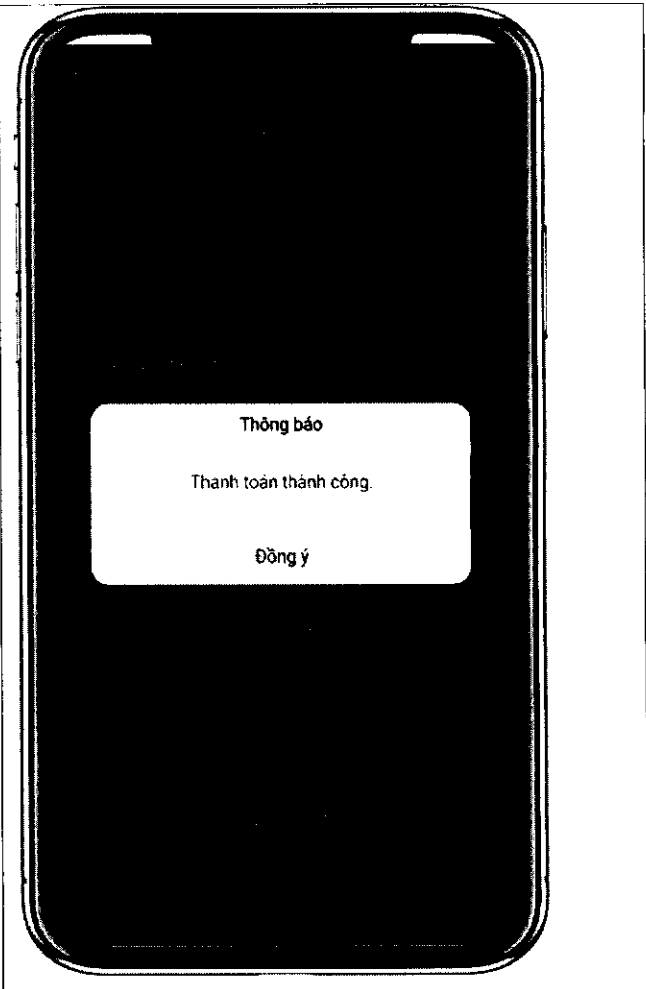
Trường hợp đủ điều kiện để lập 01 Giấy nộp tiền, hệ thống hiển thị màn hình chọn Ngân hàng để NNT lựa chọn ngân hàng đã liên kết tài khoản.

The screenshot shows the 'Nộp thuế' (Tax Payment) screen. At the top, there is a back arrow and a home icon. The title is 'Nộp thuế'. Below the title, there are two sections: 'THÔNG TIN KHOẢN NỘP' and 'CHI TIẾT KHOẢN NỘP'. In the 'THÔNG TIN KHOẢN NỘP' section, the payer's name is 'Bùi Anh Cường' and the total amount is '1,000,000 VND'. The 'CHI TIẾT KHOẢN NỘP' section shows a table with two columns: 'Nội dung khoản nộp NSNN' and 'Số tiền (VND)'. The first row is 'Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công' with an amount of '1,000,000'. Below this, there is a button 'Xác nhận số tiền thanh toán'. Underneath, there is a section 'CHỌN NGÂN HÀNG' with logos for BIDV and Vietcombank. At the bottom, there is a 'Tiếp tục' button.

**Bước 6:** NNT chọn tài khoản, nhấn “Thanh toán” để hệ thống gửi Giấy nộp tiền đến ngân hàng phục vụ NNT theo quy trình hiện hành.

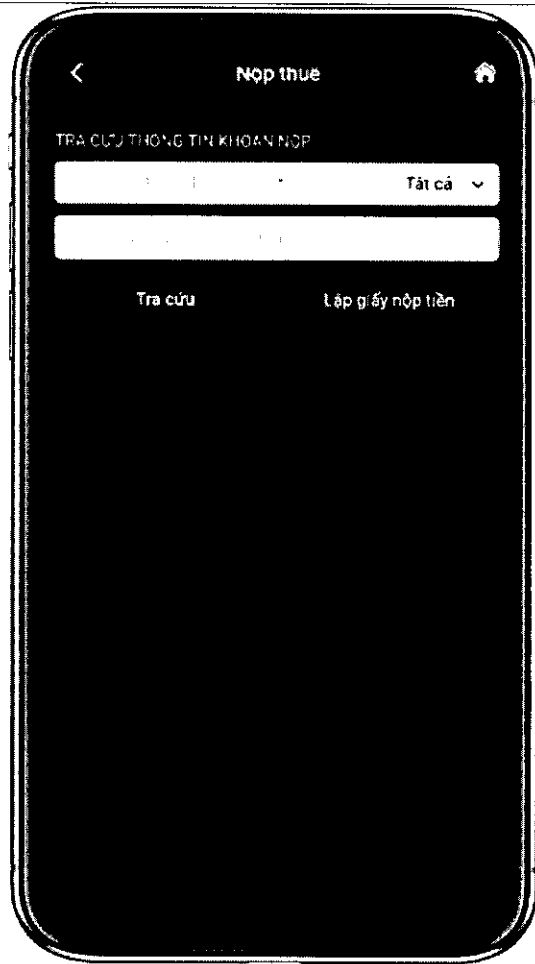
The screenshot shows the 'Nộp thuế' (Tax Payment) screen, similar to the previous one. It displays the same tax details. Below the 'Xác nhận số tiền thanh toán' button, there is a section for selecting the bank: 'BIDV-Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam'. There are two dropdown menus for account selection: 'Chọn tài khoản để thanh toán' with 'Số tài khoản' as the selected option, and 'Chọn tài khoản để thanh toán' with '12010001003103' as the selected option. At the bottom, there is a 'Thanh toán' button.

NNT được ngân hàng thực hiện trích tài khoản thanh toán để nộp thuế thành công thì hệ thống hiển thị thông báo “Thanh toán thành công” cho NNT được biết, tra cứu Giấy nộp tiền.



***(ii) Trường hợp nộp cho các khoản thuế chưa có ID khoản phải nộp. Các bước như sau:***

**Bước 1:** Sau khi chọn “Nộp thuế”, tại màn hình tra cứu thông tin khoản phải nộp, NNT chọn “Lập Giấy nộp tiền”.



**Bước 2:** Hệ thống hiển thị màn hình Lập Giấy nộp tiền, NNT nhập thông tin khoản nộp cần thanh toán:


+ Chọn cơ quan thu nơi phát sinh khoản phải nộp.

+ Chọn địa bàn nơi phát sinh khoản thu.

+ Chọn kho bạc tiếp nhận khoản thu.

The screenshot shows a mobile application interface titled "Lập giấy nộp tiền" (Set up payment slip). The interface includes the following elements:

- Loai tiền \*** (Currency): Radio buttons for VND (selected) and USD.
- Thông tin cơ quan quản lý thu \*** (Tax authority information): A dropdown menu.
- Thông tin nơi phát sinh khoản thu \*** (Location of tax generation): A dropdown menu.
- Thông tin kho bạc \*** (Bank information): A dropdown menu.
- Nộp vào NSNN(TK 7111)** (Pay to NSNN) and **Thu hồi hoàn(TK 3397)** (Recovery/return): Radio buttons, with NSNN(TK 7111) selected.
- Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền** (Pay according to the document of the competent authority): A dropdown menu.
- Thông tin khác** (Other information): A text input field.
- Tiếp tục** (Continue): A button at the bottom.

+ Nhấn biểu tượng , thêm thông tin chi tiết khoản nộp:

- Chọn thông tin khoản phải nộp phát sinh từ Tờ khai/Quyết định/Thông báo:

Nếu NNT chọn Tờ khai thì hệ thống yêu cầu chọn mẫu tờ khai trong danh mục.

Nếu NNT chọn Quyết định/Thông báo thì hệ thống yêu cầu nhập số quyết định hoặc số thông báo tương ứng.

- Kỳ thuế/ngày quyết định/ngày thông báo: Chọn định dạng và nhập kỳ thuế phát sinh khoản phải nộp.

- Chọn mã Mục:

Trường hợp NNT chọn loại “Tờ khai”, hệ thống sẽ hiển thị các mã mục tương ứng với mẫu tờ khai NNT chọn.

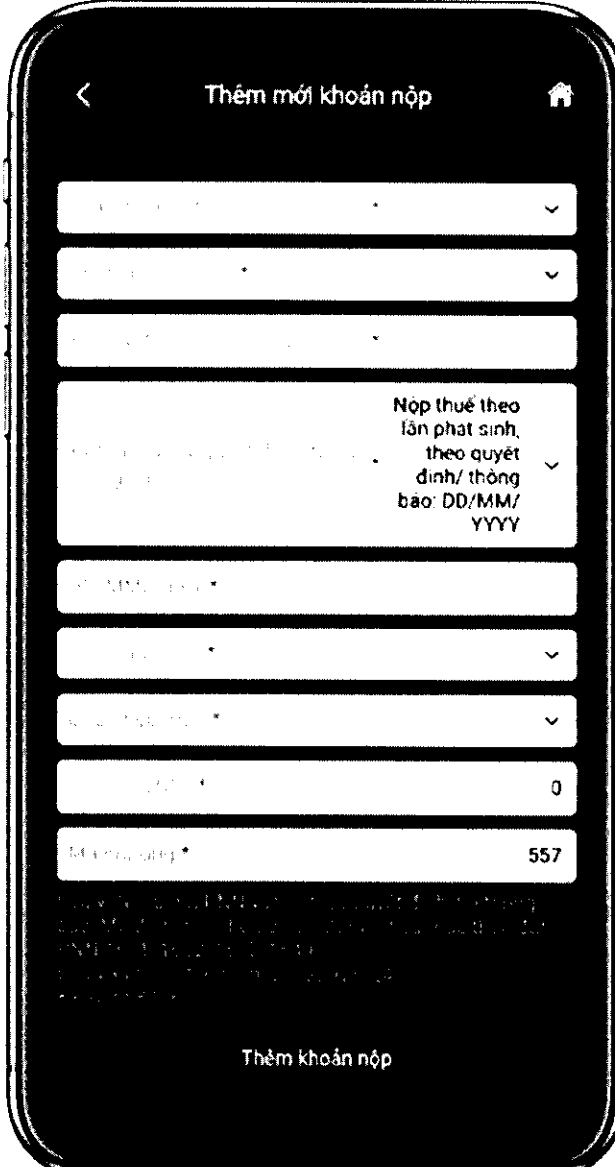
- Trường hợp NNT chọn loại “Quyết định/Thông báo”, hệ thống hiển thị tất cả các mã mục.

- Số tiền (VND): NNT nhập số tiền.

Chương: hệ thống tự động hiển thị mã chương của khoản phải nộp.

Lưu ý: Trường hợp NNT chọn các khoản thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, hệ thống sẽ hiển thị thông báo: “Lưu ý: Vui lòng nhập mã PNN vào trường Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo”

+ NNT nhập thêm thông tin khoản nộp thì nhấn “Thêm khoản nộp”, hệ thống hiển thị màn hình thông tin khoản nộp với các thông tin như trên để NNT nhập.




The screenshot shows a mobile application interface for adding a new tax item. The title is "Thêm mới khoản nộp". The form includes the following fields:

- Loại tờ khai (Tax type): dropdown menu
- Mẫu tờ khai (Tax form): dropdown menu
- Quyết định/Thông báo (Decision/Notification): dropdown menu
- Nộp thuế theo lần phát sinh, theo quyết định/ thông báo: DD/MM/YYYY (Tax payment type and date): dropdown menu
- Kỳ thuế (Tax period): input field
- Mã Mục (Code): dropdown menu
- Số tiền (Amount): input field with a value of 0
- Mã chương (Code): input field with a value of 557

At the bottom of the form, there is a button labeled "Thêm khoản nộp" (Add tax item).

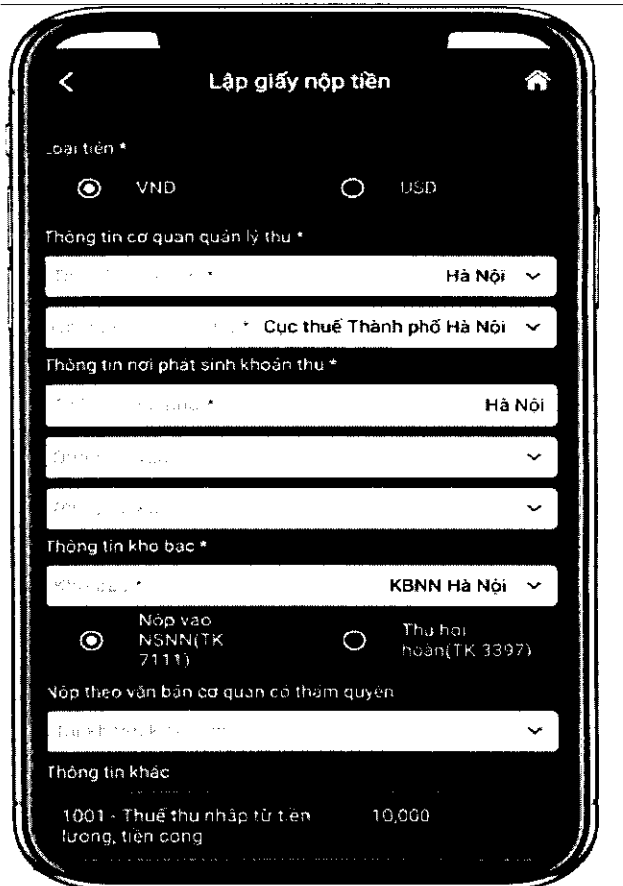


**Bước 3:** NNT kiểm tra lại thông tin đã nhập

NNT chọn biểu tượng , hệ thống hiển thị lựa chọn:

- Xem chi tiết
- Sửa
- Xóa

**Bước 4:** NNT chọn tài khoản, nhấn “Thanh toán” để hệ thống gửi Giấy nộp tiền đến ngân hàng phục vụ NNT xử lý theo quy trình hiện hành. Ngay sau khi NNT được ngân hàng trích tài khoản để nộp thuế thành công thì hệ thống hiển thị thông báo “Thanh toán thành công” cho NNT được biết, tra cứu Giấy nộp tiền.



**Lập giấy nộp tiền**

Loại tiền \*

VND  USD

Thông tin cơ quan quản lý thu \*

Địa điểm nộp thuế \* Hà Nội

Loại thuế \* Cục thuế Thành phố Hà Nội

Thông tin nơi phát sinh khoản thu \*

Địa điểm nộp thuế \* Hà Nội

Loại thuế \*  Thuế GTGT  Thuế khác

Loại thuế \*  Thuế GTGT  Thuế khác

Thông tin kho bạc \*

Kho bạc \* KBNN Hà Nội

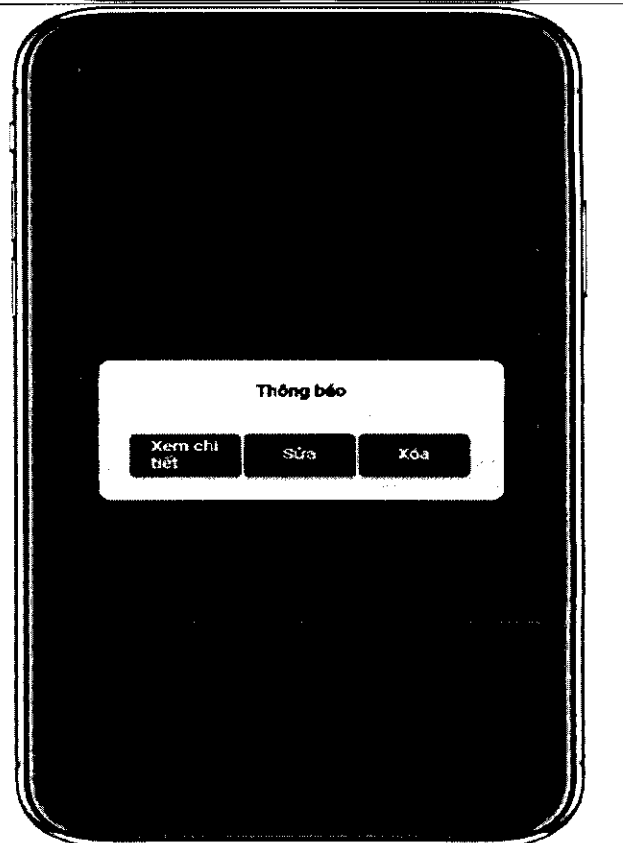
Nộp vào NSNN(TK 7111)  Thu hồi hoàn(TK 3397)

Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền

Loại thuế \*  Thuế GTGT  Thuế khác

Thông tin khác

1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công 10,000

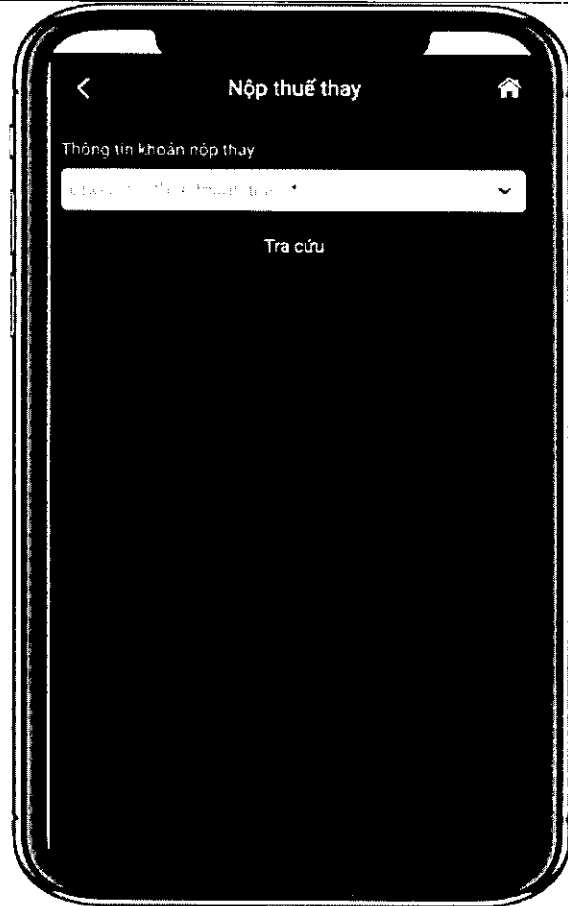


**Thông báo**

Xem chi tiết Sửa Xóa

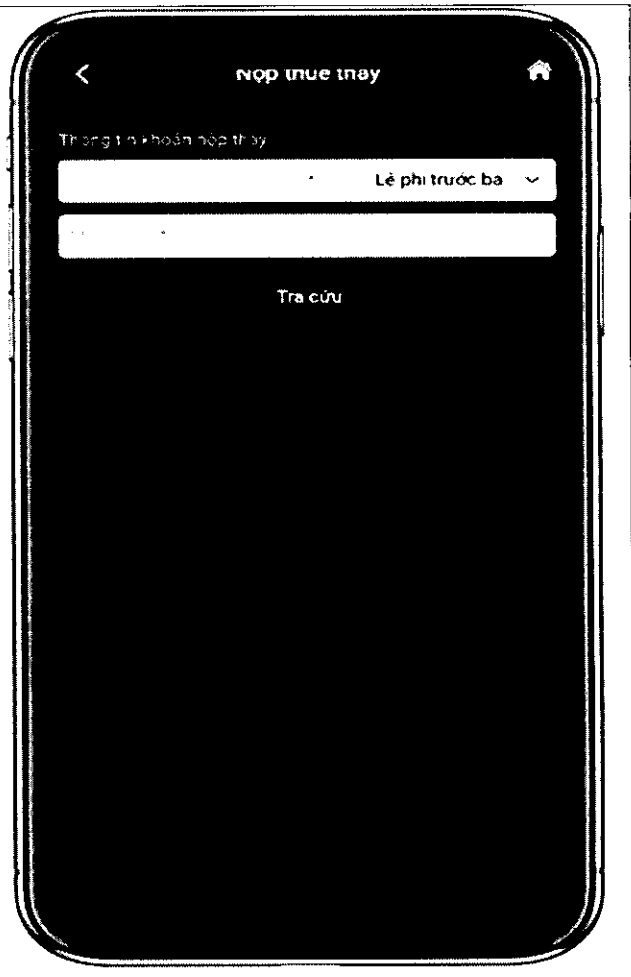
*(iii) Trường hợp lập Giấy nộp tiền nộp thay, các bước như sau:*

**Bước 1:** NNT đăng nhập eTax Mobile, chọn “Nộp thuế thay”



**Bước 2:** Chọn loại thuế thanh toán

- Trường hợp NNT chọn “Lệ phí trước bạ” thì NNT nhập Mã hồ sơ và nhấn “Tra cứu”. Hệ thống kiểm tra mã hồ sơ lệ phí trước bạ phương tiện của mã số thuế thụ hưởng phải khác mã số thuế đăng nhập và hiển thị màn hình lập Giấy nộp tiền nộp thay đã được điền sẵn thông tin để NNT kiểm tra và xác nhận thanh toán theo quy trình hiện hành.



- Trường hợp chọn “Tất cả” và nhấn “Tiếp tục”: hệ thống hiển thị màn hình lập Giấy nộp tiền nộp thay để NNT nhập thông tin

+ “Người thụ hưởng”: Nhập mã số thuế thụ hưởng khác mã số thuế đăng nhập.

+ “Người nộp thuế”: tự động hiển thị tên NNT theo MST thụ hưởng.

+ “Số tờ khai/Số Quyết định/Số thông báo/ID khoản phải nộp”: NNT nhập số quyết định hoặc ID khoản nộp tồn tại trong sổ thuế của MST thụ hưởng để thực hiện tra cứu.

**Bước 3:** NNT nhấn “Tra cứu”, hệ thống hiển thị thứ tự thanh toán của khoản phải nộp đang nộp thay, tiêu mục, số tiền.

**Bước 4:** NNT tích chọn khoản nộp và nhấn “Tiếp tục”

Trường hợp không đúng thứ tự thanh toán thì hệ thống thông báo cho NNT được biết để nộp theo thứ tự.

Trường hợp đúng thứ tự thì hệ thống chuyển tiếp đến giao diện chọn ngân hàng thanh toán, NNT xác nhận thanh toán để chuyển Giấy nộp tiền đến ngân hàng phục vụ NNT theo quy trình hiện hành.

The screenshot shows a mobile application interface for tax payment. The title bar at the top reads "Lập giấy nộp tiền nộp thay". Below the title, there are input fields for "Người thu hưởng" (3500920787) and "Dương Hoàn". A section for "Số tài khoản (Số định danh) của ngân hàng để khoản nộp" shows the account number 3100010003990001. Below this, there is a "Tra cứu" button. A table lists tax items with columns: "TT Thanh toán", "Nội dung khoản nộp NSNN", "Số tiền (VND)", and "Chọn khoản nộp". The first row shows "1" in the first column, "Thuế thu nhập cá nhân" in the second, "100,000" in the third, and a radio button in the fourth. At the bottom, there is a "Tiếp tục" button.

### III. Tra soát, điều chỉnh thông tin theo ID khoản phải nộp:

#### 1. Điểm mới:

Dịch vụ thuế điện tử eTax phân hệ doanh nghiệp nâng cấp chức năng “**Lập hồ sơ đề nghị tra soát**” cho phép NNT thực hiện tra soát với cơ quan thuế:

1a) Một hoặc nhiều nghĩa vụ thuế (tờ khai, thông báo, quyết định) có ID khoản phải nộp nhưng cơ quan thuế ghi nhận chưa đúng với theo dõi của NNT.

1b) Một hoặc nhiều chứng từ có sai, sót theo ID khoản phải nộp. Trong đó:

- Tại thông tin chứng từ đề nghị tra soát: NNT nhập mã ID khoản phải nộp, hệ thống tự động kiểm tra và hiển thị thông tin chi tiết của toàn bộ chứng từ gốc có ID tương ứng. (Trường hợp giao diện từ chức năng “Tra cứu nghĩa vụ thuế” thì NNT không cần nhập ID).

- Tại thông tin đề nghị điều chỉnh: NNT nhập thông tin ID khoản phải nộp muốn điều chỉnh để hệ thống tự động hiển thị thông tin chi tiết của ID cho NNT xác nhận.

- Trường hợp chứng từ đã nộp đề nghị tra soát không có thông tin ID khoản phải nộp thì NNT nhập số chứng từ để hệ thống tự động điền thông tin liên quan của chứng từ. Trường hợp NNT đề nghị điều chỉnh khoản đã nộp có ID sang khoản phải nộp khác chưa được cấp mã ID hoặc ngược lại thì NNT phải kê khai toàn bộ thông tin muốn điều chỉnh hoặc muốn tra soát.

Đối với các điểm mới tại mục 1b nêu trên, hệ thống tiếp tục nâng cấp và có hướng dẫn sử dụng cho NNT.

## 2. Hướng dẫn lập hồ sơ tra soát, điều chỉnh thông tin nghĩa vụ thuế theo ID khoản phải nộp tại eTax phân hệ dành cho tổ chức, doanh nghiệp:

**Bước 1:** NNT chọn chức năng “Tra cứu”, chọn tiếp “Tra cứu nghĩa vụ thuế”.

Tại Mục II - Các khoản còn phải nộp, nộp thừa, còn được hoàn đã được ghi nhận trong hệ thống ứng dụng quản lý thuế.

NNT tích chọn một hoặc nhiều khoản phải nộp cơ quan thuế đã ghi nhận nhưng chưa đúng với theo dõi của NNT tại tờ khai, thông báo, quyết định liên quan.

Số tiền	Loại bản	Mã chương	ĐBHC	Hạn nộp Ngày chứng từ	Số tiền đã nộp tại NH TM	Trạng thái	Gợi ý xử lý			
							Nộp thuế	Hoàn Kiểm bù trừ	Bù trừ cho MST khác	Tra soát
15,000,000 VND	161	305HH - Quận Lê Chân	20/10/2021	0	Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>			<input checked="" type="checkbox"/>	
49,400,000 VND	161	256HH - Thành phố Bắc Ninh	15/11/2021	0	Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>			<input checked="" type="checkbox"/>	
40,000,000 VND	757	77ETT - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tau	01/01/2022	0	Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>			<input type="checkbox"/>	

**Bước 2:** NNT nhấn “Tiếp tục”, hệ thống tự động giao diện sang màn hình Lập đề nghị tra soát nghĩa vụ thuế và tự động điền thông tin vào nội dung đề nghị tra soát như sau:

Hình thức tra soát:

 Nghĩa vụ thuế Chứng từ nộp thuế

\* Lưu ý: Tra soát "Nghĩa vụ thuế" trong trường hợp người nộp thuế phát hiện thông tin nghĩa vụ thuế do cơ quan thuế cung cấp định kỳ có sai khác với thông tin theo dõi của người nộp thuế (theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 69 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính).

1. Nội dung đề nghị tra soát, điều chỉnh:

&lt;&lt;

STT	Chi tiêu						
	Loại giao dịch	Số tờ khai/số quyết định/số thông báo/số chứng từ	Mã định danh hồ sơ (ID)/Mã tham chiếu	Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo/Ngày chứng từ	Tiêu mục	Chương	Loại tỉ
1	--Lựa chọn--		3400154840930001	00/09/2021	1701 - Thuế giá trị gia tăng	161	VND
2	--Lựa chọn--		3400154846160001	00/11/2021	1701 - Thuế giá trị gia tăng	161	VND

Thêm dòng

**Bước 3:** NNT tiếp tục nhập dữ liệu muốn đề nghị điều chỉnh và nhấn "Hoàn thành" để chuyển tiếp bước ký gửi hồ sơ đến cơ quan thuế theo quy trình hiện hành.